



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.19 - Lớp 1 (DCT1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119410010	Nguyễn Đình Hoàng	Anh	15/11/2001	8,11	Giỏi	65	Khá	Khá	5.850.000	
2	3119410158	Nguyễn Quang	Huy	31/01/2001	7,97	Khá	65	Khá	Khá	5.850.000	
3	3119410206	Trần Đỗ Trung	Kiên	08/04/2001	8,56	Giỏi	66	Khá	Khá	5.850.000	
4	3119410223	Lê Hoài	Lân	14/06/2001	7,58	Khá	66	Khá	Khá	5.850.000	
5	3119410240	Phạm Duy	Luân	02/10/2001	7,12	Khá	66	Khá	Khá	5.850.000	
6	3119410292	Nguyễn Lê Tâm	Như	24/02/2001	7,17	Khá	73	Khá	Khá	5.850.000	
7	3119410347	Phạm Trọng	Sáng	20/12/2001	9,03	X.sắc	69	Khá	Khá	5.850.000	
8	3119410389	Lê Tấn	Thành	10/05/2001	7,72	Khá	69	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.19 - Lớp 2 (DCT1192)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119410084	Nguyễn Tiến Đạt	22/10/2001	7,92	Khá	65	Khá	Khá	5.850.000	
2	3119410122	Nguyễn Kim Hiền	30/03/2001	8,07	Giỏi	93	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
3	3119410330	Tăng Trình Quang	11/01/2001	8,21	Giỏi	73	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.19 - Lớp 3 (DCT1193)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119410151	Thang Vỹ Hùng	23/02/2001	8,19	Giỏi	65	Khá	Khá	5.850.000	
2	3119410171	Nguyễn Huỳnh Hưng	10/10/2001	7,24	Khá	66	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.19 - Lớp 4 (DCT1194)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119410313	Lý Hoàng Phúc	22/06/2001	7,39	Khá	70	Khá	Khá	5.850.000	
2	3119410431	Nguyễn Vĩnh Tiến	14/11/2001	7,58	Khá	68	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.19 - Lớp 5 (DCT1195)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119410449	Hồ Bảo Trân	10/11/2001	7,93	Khá	80	Tốt	Khá	5.850.000	
2	3119410493	Trần Quang Vinh	31/05/2001	7,65	Khá	68	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.19 - Lớp 6 (DCT1196)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119410174	Nguyễn Thanh Hưng	28/04/2001	8,19	Giỏi	70	Khá	Khá	5.850.000	
2	3119410326	Lê Thúc Quang	01/02/2001	7,96	Khá	66	Khá	Khá	5.850.000	
3	3119410377	Trương Mai Nhật Tân	01/04/2001	7,52	Khá	70	Khá	Khá	5.850.000	
4	3119410451	Võ Huyền Trân	02/10/2001	7,97	Khá	70	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.19 - Lớp 7 (DCT1197)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119410246	Hà Thị Mai	28/11/2001	7,52	Khá	66	Khá	Khá	5.850.000	
2	3119410264	Huỳnh Thị Thảo Ngân	19/08/1999	7,57	Khá	67	Khá	Khá	5.850.000	
3	3119410369	Tôn Thành Tâm	15/12/2001	7,31	Khá	95	X.sắc	Khá	5.850.000	
4	3119410476	Dịp Lâm Tuấn	18/09/2001	8,4	Giỏi	65	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.19 - Lớp 8 (DCT1198)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119410469	Phạm Bá Nguyên Trung	19/05/2001	7,85	Khá	66	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thập

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin (CLC) - K.19 - Lớp 1 (DCT119C1)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119411069	Phạm Tất Thành	24/05/2001	8,06	Giỏi	75	Khá	Khá	13.500.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin (CLC) - K.19 - Lớp 2 (DCT119C2)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119411008	Nguyễn Ngọc Gia Bảo	14/11/2001	8,42	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	13.750.000	
2	3119411045	Lê Trung Nguyên	17/10/2001	7,87	Khá	78	Khá	Khá	13.500.000	
3	3119411075	Đặng Hữu Thịnh	12/11/2001	7,96	Khá	73	Khá	Khá	13.500.000	
4	3119411078	Đỗ Huy Thông	12/02/2001	8,28	Giỏi	73	Khá	Khá	13.500.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin (CLC) - K.19 - Lớp 3 (DCT119C3)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119411032	Đặng Anh Khoa	10/04/2001	8,36	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	13.750.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.20 - Lớp 1 (DCT1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120410121	Phạm Quốc Đạt	23/04/2001	8,04	Giỏi	68	Khá	Khá	5.850.000	
2	3120410131	Đặng Công Định	25/04/2002	8,16	Giỏi	78	Khá	Khá	5.850.000	
3	3120410244	Nguyễn Linh Khánh	17/07/2002	8,71	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
4	3120410313	Đặng Thị Mỹ Ly	24/05/2002	7,98	Khá	74	Khá	Khá	5.850.000	
5	3120410485	Quản Xuân Thắng	04/04/2002	8,8	Giỏi	97	X.sắc	Giỏi	6.350.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.20 - Lớp 10 (DCT12010)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120410088	Huỳnh Khánh	Duy	11/06/2002	8,83	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
2	3120410256	Lương Ngọc Minh	Khuê	23/01/2002	9,11	X.sắc	88	Tốt	Giỏi	6.350.000	
3	3120410301	Nguyễn Phước	Lợi	02/04/2002	8,69	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	6.350.000	
4	3120410538	Huỳnh Phúc	Toàn	11/11/2002	8,75	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	6.350.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.20 - Lớp 2 (DCT1202)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120410112	Huỳnh Phan Hữu	Đạt	26/03/2002	8,97	Giỏi	78	Khá	Khá	5.850.000	
2	3120410191	Đinh Phi	Hùng	22/05/2001	8,08	Giỏi	65	Khá	Khá	5.850.000	
3	3120410268	Lương Diệu	Kiệt	20/02/2002	8,73	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	6.350.000	
4	3120410324	Lý Tuấn	Minh	17/10/2002	8,35	Giỏi	68	Khá	Khá	5.850.000	
5	3120410442	Lâm Chí	Quốc	05/07/2001	8,43	Giỏi	65	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.20 - Lớp 3 (DCT1203)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120410092	Nguyễn Châu Hiếu	Duy	06/03/2002	9,03	X.sắc	95	X.sắc	Xuất sắc	6.850.000	
2	3120410294	Phạm Lê Sơn	Lộc	16/03/2002	8,65	Giỏi	94	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
3	3120410412	Nguyễn Thiên	Phúc	02/03/2002	7,98	Khá	68	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.20 - Lớp 4 (DCT1204)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120410104	Nguyễn Võ Quốc	Dương	16/05/2002	8,83	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	6.350.000	
2	3120410114	Lê Thành	Đạt	24/01/2002	8,39	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	6.350.000	
3	3120410204	Lê Nhật	Huy	08/09/2000	8,67	Giỏi	95	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
4	3120410226	Phan Diễm	Hương	30/05/2001	8,66	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
5	3120410413	Trang Thanh	Phúc	24/04/2002	8,05	Giỏi	68	Khá	Khá	5.850.000	
6	3120410434	Lê Anh	Quân	14/12/2002	8,68	Giỏi	98	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
7	3120410499	Lương Chi	Thịnh	01/05/2002	7,99	Khá	68	Khá	Khá	5.850.000	
8	3120410509	Trần Văn	Thông	19/09/2002	8,66	Giỏi	70	Khá	Khá	5.850.000	
9	3120410542	Trần Minh	Toàn	06/04/2002	8,23	Giỏi	67	Khá	Khá	5.850.000	
10	3120410623	Nguyễn Thanh	Vũ	09/10/2002	7,99	Khá	68	Khá	Khá	5.850.000	



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.20 - Lớp 4 (DCT1204)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
-----	-------	--------------	-----------	--------	-------------	---------	-------------	--------------	---------------	--------

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.20 - Lớp 5 (DCT1205)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120410115	Lý Thành Đạt	03/01/2002	8,99	Giỏi	68	Khá	Khá	5.850.000	
2	3120410147	Nguyễn Thị Thu Hà	14/11/2002	8,66	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	6.350.000	
3	3120410217	Trương Ánh Huỳnh	12/10/2002	8,3	Giỏi	69	Khá	Khá	5.850.000	
4	3120410307	Nguyễn Tự Lực	05/11/2002	8,5	Giỏi	72	Khá	Khá	5.850.000	
5	3120410591	Võ Minh Tuấn	11/08/2002	8,5	Giỏi	77	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.20 - Lớp 6 (DCT1206)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120410073	Nguyễn Chí Công	29/10/2002	8,21	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	6.350.000	
2	3120410084	Nguyễn Văn Tiến Dũng	31/07/2002	8,38	Giỏi	76	Khá	Khá	5.850.000	
3	3120410095	Nguyễn Thanh Duy	22/05/2002	8,19	Giỏi	67	Khá	Khá	5.850.000	
4	3120410218	Trương Diễm Huỳnh	12/10/2002	8,52	Giỏi	76	Khá	Khá	5.850.000	
5	3120410339	Huỳnh Lê Thanh Nga	05/02/2002	8,83	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	6.350.000	
6	3120410501	Nguyễn Đình Thịnh	30/05/2002	8,31	Giỏi	74	Khá	Khá	5.850.000	
7	3120410522	Đinh Thanh Tiên	15/11/2002	8,87	Giỏi	75	Khá	Khá	5.850.000	
8	3120410635	Đặng Huỳnh Như Y	20/02/2002	7,98	Khá	71	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.20 - Lớp 7 (DCT1207)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120410149	Hồ Viết Nam Hải	11/12/2002	8,38	Giỏi	70	Khá	Khá	5.850.000	
2	3120410207	Lý Kiến Huy	14/11/2002	8,09	Giỏi	71	Khá	Khá	5.850.000	
3	3120410274	Nguyễn Hoài Lâm	28/12/2002	7,99	Khá	84	Tốt	Khá	5.850.000	
4	3120410547	Bùi Minh Trí	18/05/2002	8,17	Giỏi	68	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.20 - Lớp 8 (DCT1208)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120410024	Trương Hồ An	13/11/2002	8,06	Giỏi	73	Khá	Khá	5.850.000	
2	3120410627	Trần Quốc Vương	06/03/2002	8,72	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	6.350.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.20 - Lớp 9 (DCT1209)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120410311	Viên Huy Lương	19/07/2002	8,89	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	6.350.000	
2	3120410525	Nguyễn Hà Tiên	18/08/2002	8,26	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	6.350.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin (CLC) - K.20 - Lớp 1 (DCT120C1)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120411007	Nguyễn Đức Huy	24/10/2002	8,04	Giỏi	69	Khá	Khá	13.500.000	
2	3120411033	Trịnh Thành Công	21/10/2002	7,97	Khá	73	Khá	Khá	13.500.000	
3	3120411038	Lê Việt Dũng	02/09/2002	7,91	Khá	70	Khá	Khá	13.500.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin (CLC) - K.20 - Lớp 2 (DCT120C2)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120411074	Nguyễn Đình Hoàng	Khang	15/04/2002	7,75	Khá	68	Khá	Khá	13.500.000	
2	3120411092	Nguyễn Tam	Mạnh	24/08/2002	8,33	Giỏi	75	Khá	Khá	13.500.000	
3	3120411098	Trần Tường	Minh	07/02/2002	7,97	Khá	68	Khá	Khá	13.500.000	
4	3120411118	Hà Hoàng	Phúc	27/11/2002	8,44	Giỏi	67	Khá	Khá	13.500.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ thông tin (CLC) - K.20 - Lớp 3 (DCT120C3)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120411097	Nguyễn Công Minh	10/03/2002	8,76	Giỏi	68	Khá	Khá	13.500.000	
2	3120411148	Tổng Võ Trường Thịnh	03/10/2002	8,68	Giỏi	65	Khá	Khá	13.500.000	
3	3120411170	Trần Anh Tuấn	22/12/2002	9,43	X.sắc	72	Khá	Khá	13.500.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.21 - Lớp 1 (DCT1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121410111	Nguyễn Tiến Dũng	19/12/2003	8,07	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	6.350.000	
2	3121410129	Lê Ngọc Dương	22/06/2003	8,51	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	6.350.000	
3	3121410252	Lê Duy Khang	04/10/2003	8,24	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	6.350.000	
4	3121410350	Nguyễn Trung Nguyên	07/04/2003	8,65	Giỏi	67	Khá	Khá	5.850.000	
5	3121410399	Trần Uyên Phương	23/02/2003	8,88	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
6	3121410470	Trần Trung Thiện	26/12/1998	8,43	Giỏi	65	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.21 - Lớp 2 (DCT1212)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121410101	Phan Duy Cừu	16/02/2003	8,41	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	6.350.000	
2	3121410161	Nguyễn Công Đức	15/11/2003	8,31	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	6.350.000	
3	3121410223	Đặng Lê Anh Huy	24/05/2003	8,43	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	6.350.000	
4	3121410420	Trần Quốc Sĩ	01/04/2003	8,62	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
5	3121410438	Phạm Văn Tâm	17/03/2003	8,79	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	6.350.000	
6	3121410490	Phan Thị Anh Thư	10/09/2003	8,47	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	6.350.000	
7	3121410584	Hà Nguyễn Yến Vy	27/11/2003	8,4	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	6.350.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.21 - Lớp 3 (DCT1213)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121410224	Đinh Ngô Nhựt Huy	21/12/2003	8,71	Giỏi	71	Khá	Khá	5.850.000	
2	3121410313	Huỳnh Ngọc Diễm Ly	16/03/2003	8,76	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	6.350.000	
3	3121410502	Phan Huỳnh Minh Tiến	21/07/2003	8,79	Giỏi	70	Khá	Khá	5.850.000	
4	3121410540	Hồ Lâm Trường	20/11/2003	8,11	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	6.350.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.21 - Lớp 4 (DCT1214)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121410103	Nguyễn Anh Danh	20/09/2003	8,58	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	6.350.000	
2	3121410182	Trần Vĩ Hào	18/02/2003	8,57	Giỏi	73	Khá	Khá	5.850.000	
3	3121410375	Lê Quan Phát	24/11/2003	8,52	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	6.350.000	
4	3121410422	Trần Nhật Sinh	20/12/2003	9,18	X.sắc	74	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.21 - Lớp 5 (DCT1215)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121410046	Huỳnh Dương Thái	An	11/12/2003	8,45	Giỏi	99	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
2	3121410066	Bùi Hồng	Bảo	31/03/2003	9,29	X.sắc	81	Tốt	Giỏi	6.350.000	
3	3121410236	Biện Thành	Hung	03/01/2003	8,9	Giỏi	93	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
4	3121410276	Vĩnh Bảo Đăng	Khoa	31/05/2003	8,68	Giỏi	70	Khá	Khá	5.850.000	
5	3121410404	Đỗ Minh	Quân	15/06/2003	8,46	Giỏi	68	Khá	Khá	5.850.000	
6	3121410432	Mai Văn	Tài	12/08/2003	8,06	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	6.350.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.21 - Lớp 6 (DCT1216)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121410023	Tiền Minh Vy	10/06/2003	8,6	Giỏi	75	Khá	Khá	5.850.000	
2	3121410116	Đinh Quang Duy	20/01/2003	8,98	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
3	3121410144	Ngô Tấn Đạt	30/05/2003	8,48	Giỏi	69	Khá	Khá	5.850.000	
4	3121410205	Vì Thị Hoa	31/03/2003	9,18	X.sắc	86	Tốt	Giỏi	6.350.000	
5	3121410296	Nguyễn Hoàng Long	30/08/2003	8,81	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	6.350.000	
6	3121410415	Huỳnh Lệ San	11/12/2003	8,99	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	6.350.000	
7	3121410580	Nguyễn Thế Vũ	29/08/2003	8,96	Giỏi	73	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.21 - Lớp 7 (DCT1217)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121410155	Nguyễn Quang Điền	08/09/2003	8,54	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	6.350.000	
2	3121410346	Phạm Bảo Nghiêm	04/04/2003	8,5	Giỏi	76	Khá	Khá	5.850.000	
3	3121410368	Nguyễn Trần Yến Nhi	20/09/2003	8,25	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
4	3121410378	Nguyễn Thịnh Phát	30/09/2003	8,88	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	6.350.000	
5	3121410387	Trần Trọng Phú	21/01/2003	8,2	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	6.350.000	
6	3121410544	Trần Quang Trường	19/05/2003	8,43	Giỏi	73	Khá	Khá	5.850.000	
7	3121410562	Tăng Quốc Tuấn	03/07/2003	8,44	Giỏi	79	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.21 - Lớp 8 (DCT1218)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121410069	Hoàng Gia	Bảo	01/01/2003	8,61	Giỏi	72	Khá	Khá	5.850.000	
2	3121410097	Nguyễn Kế	Cường	07/11/2003	8,29	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	6.350.000	
3	3121410156	Võ Minh	Điền	15/09/2003	8,44	Giỏi	75	Khá	Khá	5.850.000	
4	3121410318	Trần An	Mẫn	23/02/2003	8,74	Giỏi	72	Khá	Khá	5.850.000	
5	3121410379	Nguyễn Tiến	Phát	06/09/2003	8,75	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	6.350.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.21 - Lớp 9 (DCT1219)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121410459	Lê Ngọc Bích Thảo	18/09/2003	8,67	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	6.350.000	
2	3121410555	Mạch Hạo Tuấn	04/08/2003	8,86	Giỏi	74	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Công nghệ thông tin (CLC) - K.21 - Lớp 1 (DCT121C1)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121411043	Tổng Đức Duy	30/09/2003	8,09	Giỏi	70	Khá	Khá	13.500.000	
2	3121411110	Lê Trung Kiên	12/07/2003	7,39	Khá	85	Tốt	Khá	13.500.000	
3	3121411115	Nguyễn Tuấn Kiệt	02/09/2003	7,79	Khá	80	Tốt	Khá	13.500.000	
4	3121411182	Dương Văn Sinl	13/05/2003	7,76	Khá	90	X.sắc	Khá	13.500.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Công nghệ thông tin (CLC) - K.21 - Lớp 2 (DCT121C2)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121411032	Nguyễn Ngọc Kim Cương	08/02/2003	7,36	Khá	100	X.sắc	Khá	13.500.000	
2	3121411051	Nguyễn Tiến Đạt	22/09/2003	7,61	Khá	67	Khá	Khá	13.500.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Công nghệ thông tin (CLC) - K.21 - Lớp 3 (DCT121C3)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121411112	Mai Nguyễn Trung Kiên	25/09/2003	7,37	Khá	65	Khá	Khá	13.500.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Công nghệ thông tin (CLC) - K.21 - Lớp 4 (DCT121C4)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121411034	Nguyễn Cảnh Hoàng	Danh	03/11/2003	7,12	Khá	82	Tốt	Khá	13.500.000	
2	3121411072	Phan Minh	Hiếu	23/06/2003	7,35	Khá	65	Khá	Khá	13.500.000	
3	3121411107	Lê Minh	Khôi	20/10/2003	8,3	Giỏi	70	Khá	Khá	13.500.000	
4	3121411199	Nguyễn Khánh	Thi	02/11/2003	7,89	Khá	74	Khá	Khá	13.500.000	
5	3121411211	Lê Minh	Trí	23/06/2003	7,91	Khá	65	Khá	Khá	13.500.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023
KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023
TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Công nghệ thông tin (CLC) - K.21 - Lớp 5 (DCT121C5)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121411047	Trương Tấn Đạt	03/03/2003	7,19	Khá	81	Tốt	Khá	13.500.000	
2	3121411062	Đào Ngọc Hà	27/01/2003	7,54	Khá	85	Tốt	Khá	13.500.000	
3	3121411073	Trần Trọng Hiếu	06/09/2003	7,67	Khá	81	Tốt	Khá	13.500.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.22 - Lớp 1 (DCT1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122410001	Diệp Thụy An	18/08/2004	8,82	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	6.350.000	
2	3122410138	Bùi Minh Huy	14/01/2004	8	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
3	3122410144	Nguyễn Anh Huy	20/11/2004	7,59	Khá	71	Khá	Khá	5.850.000	
4	3122410156	Trần Khánh Huyền	01/09/2003	8,31	Giỏi	71	Khá	Khá	5.850.000	
5	3122410200	Phạm Văn Kiệt	21/05/2004	8,44	Giỏi	95	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
6	3122410213	Nguyễn Hữu Lộc	23/09/2004	7,49	Khá	65	Khá	Khá	5.850.000	
7	3122410255	Vũ Thị Thanh Ngân	07/04/2004	8,32	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	6.350.000	
8	3122410267	Huỳnh Khôi Nguyên	18/01/2004	7,53	Khá	71	Khá	Khá	5.850.000	
9	3122410274	Trần Gia Nguyễn	17/07/2004	7,86	Khá	80	Tốt	Khá	5.850.000	
10	3122410304	Đặng Quang Phong	04/07/2004	7,42	Khá	71	Khá	Khá	5.850.000	
11	3122410337	Nguyễn Nhật Quang	09/02/2004	7,52	Khá	73	Khá	Khá	5.850.000	
12	3122410358	Nguyễn Trường Sinh	01/07/2003	7,91	Khá	65	Khá	Khá	5.850.000	
13	3122410389	Hồ Thị Thanh Thảo	25/07/2004	8,59	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	6.350.000	



THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.22 - Lớp 1 (DCT1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
-----	-------	--------------	-----------	--------	-------------	---------	-------------	--------------	---------------	--------

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.22 - Lớp 2 (DCT1222)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122410002	Nguyễn Ngọc An	07/01/2004	7,56	Khá	77	Khá	Khá	5.850.000	
2	3122410103	Nguyễn Thị Thanh Hằng	04/01/2004	8,05	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	6.350.000	
3	3122410214	Bùi Bảo Long	28/11/2004	8,08	Giỏi	72	Khá	Khá	5.850.000	
4	3122410377	Bùi Lê Duy Thái	08/12/2004	8,3	Giỏi	71	Khá	Khá	5.850.000	
5	3122410408	Võ Thị Thương	16/05/2004	8,29	Giỏi	92	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
6	3122410446	Huỳnh Ngọc Tuấn	28/10/2004	7,57	Khá	66	Khá	Khá	5.850.000	
7	3122410458	Tạ Trần Tuyền	23/10/2004	8,41	Giỏi	69	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.22 - Lớp 3 (DCT1223)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122410066	Hồ Hữu Đại	10/03/2004	8,55	Giỏi	68	Khá	Khá	5.850.000	
2	3122410239	Lê Thế Minh	19/10/2004	7,26	Khá	68	Khá	Khá	5.850.000	
3	3122410263	Trương Hữu Nghĩa	02/01/2004	7,53	Khá	66	Khá	Khá	5.850.000	
4	3122410288	Lê Võ Hoàng Oanh	31/10/2004	8,45	Giỏi	70	Khá	Khá	5.850.000	
5	3122410300	Võ Tấn Phát	04/10/2004	7,61	Khá	73	Khá	Khá	5.850.000	
6	3122410348	Tạ Hồng Quý	06/08/2002	7,9	Khá	68	Khá	Khá	5.850.000	
7	3122410441	Nguyễn Nhật Trường	17/04/2004	8,57	Giỏi	75	Khá	Khá	5.850.000	
8	3122410453	Võ Anh Tuấn	08/04/2004	7,97	Khá	65	Khá	Khá	5.850.000	
9	3122410473	Nguyễn Công Vinh	28/08/2003	8,24	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	6.350.000	



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.22 - Lớp 3 (DCT1223)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
-----	-------	--------------	-----------	--------	-------------	---------	-------------	--------------	---------------	--------

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.22 - Lớp 4 (DCT1224)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122410061	Huỳnh Tấn Dương	09/04/2004	8,29	Giỏi	71	Khá	Khá	5.850.000	
2	3122410209	Trương Thành Lâm	04/04/2004	7,66	Khá	66	Khá	Khá	5.850.000	
3	3122410398	Nguyễn Tiến Thọ	20/01/2004	7,39	Khá	68	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.22 - Lớp 5 (DCT1225)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122410142	Lê Ngọc Anh	Huy	17/12/2004	7,9	Khá	77	Khá	Khá	5.850.000	
2	3122410322	Nguyễn Trọng	Phúc	06/01/2004	8,16	Giỏi	65	Khá	Khá	5.850.000	
3	3122410329	Nguyễn Hoàng Thanh	Phương	03/05/2004	8,94	Giỏi	72	Khá	Khá	5.850.000	
4	3122410417	Nguyễn Thùy	Trang	24/09/2004	7,36	Khá	75	Khá	Khá	5.850.000	
5	3122410462	Nguyễn Thị Thảo	Uyên	30/11/2004	7,31	Khá	68	Khá	Khá	5.850.000	
6	3122410481	Nguyễn Hoàng	Vũ	03/01/2004	7,72	Khá	66	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.22 - Lớp 6 (DCT1226)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122410039	Bùi Đức Chiến	27/03/2004	7,72	Khá	73	Khá	Khá	5.850.000	
2	3122410069	Cao Tấn Đạt	01/11/2004	7,24	Khá	68	Khá	Khá	5.850.000	
3	3122410174	Thái Minh Khang	19/11/2004	7,39	Khá	65	Khá	Khá	5.850.000	
4	3122410193	Nguyễn Phan Tuấn Kiệt	27/11/2004	8,62	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	6.350.000	
5	3122410248	Nguyễn Nhật Nam	20/11/2004	7,66	Khá	73	Khá	Khá	5.850.000	
6	3122410266	Đỗ Khôi Nguyên	09/04/2004	8,08	Giỏi	73	Khá	Khá	5.850.000	
7	3122410323	Nguyễn Văn Hoàng Phúc	20/01/2004	7,81	Khá	81	Tốt	Khá	5.850.000	
8	3122410431	Lê Văn Trung	14/03/2004	7,79	Khá	71	Khá	Khá	5.850.000	
9	3122410495	Trần Mỹ Yên	22/01/2004	7,91	Khá	72	Khá	Khá	5.850.000	



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Công nghệ thông tin - K.22 - Lớp 6 (DCT1226)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
-----	-------	--------------	-----------	--------	-------------	---------	-------------	--------------	---------------	--------

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Công nghệ thông tin (CLC) - K.22 - Lớp 1 (DCT122C1)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122411027	Nguyễn Văn Khánh Duy	22/12/2004	8,3	Giỏi	72	Khá	Khá	13.500.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Công nghệ thông tin (CLC) - K.22 - Lớp 2 (DCT122C2)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122411035	Nguyễn Tấn	Đại	09/04/2004	8,19	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	13.750.000	
2	3122411077	Lê Thị Mỹ	Hương	20/05/2004	8,25	Giỏi	75	Khá	Khá	13.500.000	
3	3122411144	Nguyễn Minh	Nhật	18/05/2004	7,8	Khá	90	X.sắc	Khá	13.500.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Công nghệ thông tin (CLC) - K.22 - Lớp 3 (DCT122C3)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122411088	Huỳnh Duy Khang	14/01/2004	8,83	Giỏi	92	X.sắc	Giỏi	13.750.000	
2	3122411189	Đỗ Phú Thành	03/09/2004	8,65	Giỏi	95	X.sắc	Giỏi	13.750.000	
3	3122411247	Nguyễn Phương Vinh	04/09/2004	8,5	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	13.750.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Công nghệ thông tin (CLC) - K.22 - Lớp 4 (DCT122C4)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122411228	Lê Đình Trung	29/11/2004	7,4	Khá	68	Khá	Khá	13.500.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Công nghệ thông tin (CLC) - K.22 - Lớp 5 (DCT122C5)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122411033	Lê Quốc Đại	09/12/2004	8,75	Giỏi	71	Khá	Khá	13.500.000	
2	3122411117	Nguyễn Huỳnh Phương Lộc	16/06/2004	8,35	Giỏi	75	Khá	Khá	13.500.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kỹ thuật phần mềm - K.19 - Lớp 1 (DKP1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119560002	Trịnh Trâm Anh	12/10/2001	7,93	Khá	66	Khá	Khá	5.850.000	
2	3119560027	Đỗ Nhi Khang	18/12/2001	7,96	Khá	71	Khá	Khá	5.850.000	
3	3119560051	Phạm Nguyễn Minh Phúc	29/09/2001	8,83	Giỏi	71	Khá	Khá	5.850.000	
4	3119560058	Trần Ngọc Sáng	02/01/2001	9,06	X.sắc	73	Khá	Khá	5.850.000	
5	3119560070	Phạm Nguyễn Minh Thuận	28/01/2001	8,51	Giỏi	70	Khá	Khá	5.850.000	
6	3119560074	Vương Hải Trân	02/11/2001	8,39	Giỏi	66	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kỹ thuật phần mềm - K.20 - Lớp 1 (DKP1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120560013	Nguyễn Hoàng Gia Đại	20/05/2002	8,57	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	6.350.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kỹ thuật phần mềm - K.20 - Lớp 2 (DKP1202)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120560014	Nguyễn Hữu Đại	12/04/2002	9,2	X.sắc	97	X.sắc	Xuất sắc	6.850.000	
2	3120560025	Lê Ngô Hậu	09/07/1994	9,03	X.sắc	91	X.sắc	Xuất sắc	6.850.000	
3	3120560031	Vô Văn Hùng	15/07/2002	9,44	X.sắc	87	Tốt	Giỏi	6.350.000	
4	3120560033	Phạm Nguyễn Đức Huy	15/09/2002	9,05	X.sắc	82	Tốt	Giỏi	6.350.000	
5	3120560035	Nguyễn Thị Thanh Huyền	22/12/2002	9,47	X.sắc	88	Tốt	Giỏi	6.350.000	
6	3120560089	Châu Quốc Thanh	14/05/2002	8,79	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	6.350.000	
7	3120560108	Trần Phương Vy	28/02/2002	8,62	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	6.350.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Kỹ thuật phần mềm - K.21 - Lớp 1 (DKP1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121560001	Ngũ Hữu Kiên	31/03/2003	8,4	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	6.350.000	
2	3121560034	Vương Huy Hoàng	19/10/2003	8,23	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	6.350.000	
3	3121560052	Tăng Hoàng Lương	11/12/2003	8,44	Giỏi	70	Khá	Khá	5.850.000	
4	3121560078	Nguyễn Hồng Sơn	03/05/2003	8,74	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	6.350.000	
5	3121560080	Quách Lý Điền	13/08/2003	8,48	Giỏi	67	Khá	Khá	5.850.000	
6	3121560082	Lê Đức Duy Tân	02/09/2003	8,61	Giỏi	71	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Kỹ thuật phần mềm - K.21 - Lớp 2 (DKP1212)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121560004	Võ Minh	Trí	27/07/2003	8,93	Giỏi	67	Khá	Khá	5.850.000	
2	3121560072	Trương Công	Phúc	10/06/2003	8,43	Giỏi	65	Khá	Khá	5.850.000	
3	3121560092	Lê Tấn Minh	Toàn	25/05/2003	8,61	Giỏi	79	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Kỹ thuật phần mềm - K.22 - Lớp 1 (DKP1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122560018	Nguyễn Trọng Hiếu	25/04/2004	8,37	Giỏi	70	Khá	Khá	5.850.000	
2	3122560028	Ngô Tuấn Hưng	02/04/2004	8,85	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
3	3122560061	Nguyễn Minh Phúc	15/11/2004	8,23	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	6.350.000	
4	3122560083	Trần Minh Trí	28/10/2004	9,26	X.sắc	70	Khá	Khá	5.850.000	
5	3122560091	Lê Ngọc Thảo Vy	03/07/2004	9,34	X.sắc	82	Tốt	Giỏi	6.350.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Công nghệ thông tin (CT)

Lớp: DH chính quy - ngành Kỹ thuật phần mềm - K.22 - Lớp 2 (DKP1222)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122560017	Bùi Trung Hiếu	04/05/2004	8,98	Giỏi	79	Khá	Khá	5.850.000	
2	3122560019	Đặng Huy Hoàng	14/06/2004	8,39	Giỏi	71	Khá	Khá	5.850.000	
3	3122560039	Ích Trác Huy Long	15/09/2004	8,42	Giỏi	71	Khá	Khá	5.850.000	
4	3122560084	Ngô Đức Trọng	02/09/2004	8,5	Giỏi	70	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Điện tử viễn thông (DV)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông - K.19 - Lớp 1 (DCV1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119520045	Phương Dương Phong	22/11/2001	8,13	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	6.350.000	
2	3119520069	Nguyễn Hoàng Tuấn	20/03/2001	8,45	Giỏi	66	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Điện tử viễn thông (DV)

Lớp: DH chính quy - ngành CN kỹ thuật điện tử - viễn thông - K.22 - Lớp 1 (DCV1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122520010	Lý Thuận Hào	29/11/2004	8,52	Giỏi	71	Khá	Khá	5.850.000	
2	3122520025	Nguyễn Thị Thanh Ngân	18/07/2004	9,1	X.sắc	90	X.sắc	Xuất sắc	6.850.000	
3	3122520038	Phan Phúc Tân	26/01/2002	8,34	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
4	3122520046	Nguyễn Hoàng Ân Thiên	07/05/2004	8,44	Giỏi	92	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
5	3122520053	Phạm Minh Triết	30/06/2004	8,02	Giỏi	71	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Điện tử viễn thông (DV)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kỹ thuật điện - K.19 - Lớp 1 (DDE1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119490014	Nguyễn Tuấn Đạt	19/10/2001	7,88	Khá	90	X.sắc	Khá	5.850.000	
2	3119490035	Nguyễn Hoàng Nam	17/06/2001	7,63	Khá	81	Tốt	Khá	5.850.000	
3	3119490056	Trần Công Tâm	26/06/2000	7,36	Khá	68	Khá	Khá	5.850.000	
4	3119490059	Hồ Hoàn Thành	26/05/2001	7,52	Khá	83	Tốt	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Điện tử viễn thông (DV)

Lớp: DH chính quy - ngành Kỹ thuật điện - K.21 - Lớp 1 (DDE1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121490040	Nguyễn Hoàng Nam	07/02/2003	7,49	Khá	81	Tốt	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thập

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Điện tử viễn thông (DV)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kỹ thuật điện tử - viễn thông - K.19 - Lớp 1 (DDV1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119500027	Nguyễn Trung	Hòa	20/05/2001	7,93	Khá	78	Khá	Khá	5.850.000	
2	3119500028	Nguyễn Hoàng Minh	Kha	04/10/2001	7,31	Khá	83	Tốt	Khá	5.850.000	
3	3119500053	Khuất Hồ Duy	Phước	01/02/2001	8,62	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	6.350.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Điện tử viễn thông (DV)

Lớp: DH chính quy - ngành Kỹ thuật điện tử - viễn thông - K.21 - Lớp 1 (DDV1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121500020	Dương Minh Hiếu	25/12/2003	8,11	Giỏi	73	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Điện tử viễn thông (DV)

Lớp: DH chính quy - ngành Kỹ thuật điện tử - viễn thông - K.22 - Lớp 1 (DDV1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122500028	Phạm Lê Hoàng Phước	08/03/2004	8,16	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	6.350.000	
2	3122500037	Nguyễn Ngọc Phương Thanh	11/01/2004	7,62	Khá	89	Tốt	Khá	5.850.000	
3	3122500039	Huỳnh Lê Huy Thịnh	11/07/2004	8,38	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	6.350.000	
4	3122500044	Bùi Văn Ý	02/08/2004	8,38	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	6.350.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Điện tử viễn thông (DV)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử - K.19 - Lớp 1 (DKD1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119510036	Nguyễn Quang	Phuong	24/11/2001	8,51	Giỏi	78	Khá	Khá	5.850.000	
2	3119510059	Phạm Hồng	Việt	24/09/2001	7,97	Khá	68	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Điện tử viễn thông (DV)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử - K.20 - Lớp 1 (DKD1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120510029	Trần Đoàn Thái Khang	08/01/2002	7,89	Khá	78	Khá	Khá	5.850.000	
2	3120510033	Huỳnh Tấn Lợi	22/08/2002	8,51	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	6.350.000	
3	3120510038	Trần Bá Nguyên	09/08/2002	8,47	Giỏi	95	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
4	3120510054	Nguyễn Thanh Tâm	29/10/2002	7,29	Khá	85	Tốt	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Điện tử viễn thông (DV)

Lớp: DH chính quy - ngành CN Kỹ thuật điện, điện tử - K.21 - Lớp 1 (DKD1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121510020	Huỳnh Thanh Đông	27/08/2003	8,6	Giỏi	72	Khá	Khá	5.850.000	
2	3121510065	Vũ Ngọc Thiện	29/01/1999	8,05	Giỏi	74	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Điện tử viễn thông (DV)

Lớp: DH chính quy - ngành CN Kỹ thuật điện, điện tử - K.22 - Lớp 1 (DKD1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122510006	Lê Tùng	Chinh	28/01/2004	7,94	Khá	89	Tốt	Khá	5.850.000	
2	3122510017	Nông Quốc Long	Điền	09/06/2004	7,36	Khá	86	Tốt	Khá	5.850.000	
3	3122510018	Lâm Hoàng	Giang	02/01/2004	7,55	Khá	77	Khá	Khá	5.850.000	
4	3122510035	Nguyễn Triệu Hoàng	Long	08/12/2004	8,12	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	6.350.000	
5	3122510055	Võ Phương Minh	Thành	29/08/2004	9,43	X.sắc	89	Tốt	Giỏi	6.350.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Môi trường (MO)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Công nghệ Kỹ thuật Môi trường - K.20 - Lớp 1 (DCM1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120341005	Trương Thị Thanh Vân	20/04/2002	8,29	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
2	3120341006	La Ngọc Kim Anh	08/12/2002	7,73	Khá	83	Tốt	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Môi trường (MO)

Lớp: ĐH chính quy - ngành CN Kỹ thuật Môi trường - K.21 - Lớp 1 (DCM1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121341004	Trần Phước Tân	14/05/2003	9,4	X.sắc	91	X.sắc	Xuất sắc	6.850.000	
2	3121341020	Nguyễn Hoàng Kiều Phụng	30/09/2003	9,07	X.sắc	98	X.sắc	Xuất sắc	6.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5_1)

Khoa: Môi trường (MO)

Lớp: DH chính quy - ngành CN Kỹ thuật Môi trường - K.22 - Lớp 1 (DCM1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122341003	Lạc Bội Bội	23/08/2004	8	Giỏi	79	Khá	Khá	5.850.000	
2	3122341006	Nguyễn Hùng Tấn Đạt	05/02/2004	8,41	Giỏi	98	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
3	3122341033	Nguyễn Ngọc Thảo Vi	03/05/2004	8,35	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	6.350.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục Mầm non (GM)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Giáo dục Mầm non - K.19 - Lớp 1 (DGM1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119190015	Nguyễn Khánh	Hoa	06/12/2001	8,74	Giỏi	65	Khá	Khá	2.000.000	
2	3119190035	Phan Thị Kim	Ngân	29/03/2001	8,98	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	2.250.000	
3	3119190044	Lê Thị Phương	Thảo	26/07/2001	9,18	X.sắc	80	Tốt	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục Mầm non (GM)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Giáo dục Mầm non - K.20 - Lớp 1 (DGM1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120190033	Trần Thị Tuyết	Hồng	26/09/1998	9,4	X.sắc	94	X.sắc	Xuất sắc	2.500.000	
2	3120190072	Nguyễn Thị	Nhi	29/10/2002	8,73	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	2.250.000	
3	3120190076	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	19/03/2002	9,03	X.sắc	70	Khá	Khá	2.000.000	
4	3120190100	Lương Tư	Thôn	30/10/2002	9,15	X.sắc	66	Khá	Khá	2.000.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục Mầm non (GM)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Giáo dục Mầm non - K.20 - Lớp 2 (DGM1202)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120190051	Nguyễn Thị Linh	01/01/2001	8,9	Giỏi	73	Khá	Khá	2.000.000	
2	3120190092	Trần An Tâm	04/07/2002	8,68	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	2.250.000	
3	3120190096	Phạm Thị Quỳnh Thi	10/06/2002	9,15	X.sắc	91	X.sắc	Xuất sắc	2.500.000	
4	3120190124	Trần Thị Tuyền	20/10/1992	9,03	X.sắc	83	Tốt	Giỏi	2.250.000	
5	3120190133	Nguyễn Thị Thanh Vân	06/12/2002	8,8	Giỏi	74	Khá	Khá	2.000.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục Mầm non (GM)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Giáo dục Mầm non - K.21 - Lớp 1 (DGM1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121190094	Nguyễn Duy Thảo Nguyên	26/03/2003	8,18	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	2.250.000	
2	3121190107	Nguyễn Thập Khánh Nhu	27/04/2003	8,67	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121190125	Nguyễn Thị Thúy Quyên	07/10/2003	8,81	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3121190144	Nguyễn Anh Thư	09/12/2003	8,54	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	2.250.000	
5	3121190164	Lê Phạm Như Trâm	30/07/2003	8,18	Giỏi	95	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
6	3121190200	Lê Thùy Phương Vi	31/10/2003	9,45	X.sắc	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thập

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục Mầm non (GM)

Lớp: DH chính quy - ngành Giáo dục Mầm non - K.21 - Lớp 2 (DGM1212)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121190003	Nguyễn Bình An	04/01/2002	8,98	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3121190011	Phạm Thị Lan Anh	19/09/2003	8,27	Giỏi	94	X.sắc	Giỏi	2.250.000	
3	3121190033	Ka Điệp	08/11/2003	8,56	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3121190042	Hoàng Thị Thu Hiền	19/07/2003	8,77	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	2.250.000	
5	3121190173	Lê Thị Kim Trúc	15/11/2001	8,45	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục Mầm non (GM)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Giáo dục Mầm non - K.21 - Lớp 3 (DGM1213)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121190020	Ngô Thị Ngọc Diễm	15/12/2003	8,85	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3121190066	Trần Thị Thảo Ly	30/01/2003	8,35	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	2.250.000	
3	3121190123	Lê Nguyễn Hồng Quyên	05/08/2003	8,74	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	2.250.000	
4	3121190186	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	30/03/2003	8,35	Giỏi	95	X.sắc	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục Mầm non (GM)

Lớp: DH chính quy - ngành Giáo dục Mầm non - K.21 - Lớp 4 (DGM1214)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121190077	Nguyễn Thị Nhật	Nga	15/08/2003	9,04	X.sắc	84	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3121190114	Lê Thị Kim	Phụng	05/08/2003	8,28	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	2.250.000	
3	3121190203	Nguyễn Cát Tường	Vy	26/07/2003	8,97	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục Mầm non (GM)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Giáo dục Mầm non - K.22 - Lớp 1 (DGM1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122190019	Nguyễn Thuỳ Dương	30/08/2004	8,57	Giỏi	69	Khá	Khá	2.000.000	
2	3122190021	Nguyễn Huỳnh Hương Giang	26/11/2004	8,98	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	2.250.000	
3	3122190040	Ngô Thị Trà My	27/01/2004	8,31	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3122190086	Phạm Thị Ngọc Thảo	08/11/2004	8,7	Giỏi	71	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122190105	Nghị Huỳnh Xuân Trang	01/01/2004	9,08	X.sắc	72	Khá	Khá	4.900.000	
6	3122190111	Nguyễn Bảo Trúc	04/11/2004	8,56	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục Mầm non (GM)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Giáo dục Mầm non - K.22 - Lớp 2 (DGM1222)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122190018	Vũ Đào Mỹ Duyên	07/10/2004	8,26	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3122190041	Nguyễn Thị Trà My	27/07/2004	8,42	Giỏi	74	Khá	Khá	2.000.000	
3	3122190056	Hồ Thùy Yến	16/03/2004	8,91	Giỏi	67	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122190112	Cao Thị Cẩm Tú	04/09/2004	8,46	Giỏi	68	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122190114	Nguyễn Thị Kim Tuyền	10/12/2003	8,89	Giỏi	65	Khá	Khá	4.900.000	
6	3122190121	Phạm Cẩm Vi	11/12/2004	8,41	Giỏi	65	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục Tiểu học (GT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Giáo dục Tiểu học - K.19 - Lớp 1 (DGT1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119150004	Bùi Lan Anh	14/09/2001	9,33	X.sắc	85	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3119150137	Trần Thị Phương Thảo	22/04/2001	9,14	X.sắc	90	X.sắc	Xuất sắc	2.500.000	
3	3119150165	Huỳnh Ngọc Bích Trâm	09/06/2001	9,61	X.sắc	94	X.sắc	Xuất sắc	2.500.000	
4	3119150178	Phạm Thành Trung	05/08/2001	9,84	X.sắc	80	Tốt	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục Tiểu học (GT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Giáo dục Tiểu học - K.19 - Lớp 2 (DGT1192)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119150019	Châu Thị Kiều	Diễm	22/08/2001	9,66	X.sắc	92	X.sắc	Xuất sắc	2.500.000	
2	3119150047	Trần Hữu Nhật	Khánh	18/07/2001	9,61	X.sắc	90	X.sắc	Xuất sắc	2.500.000	
3	3119150060	Nguyễn Thị Phương	Lợi	26/12/2001	9,44	X.sắc	91	X.sắc	Xuất sắc	2.500.000	
4	3119150132	Giáp Phương	Thảo	19/07/2001	9,65	X.sắc	80	Tốt	Giỏi	2.250.000	
5	3119150156	Trần Nguyễn Hoài	Thương	25/02/2001	9,75	X.sắc	91	X.sắc	Xuất sắc	2.500.000	
6	3119150169	Lê Ngọc Mỹ	Trân	20/06/2001	9,54	X.sắc	80	Tốt	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục Tiểu học (GT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Giáo dục Tiểu học - K.19 - Lớp 3 (DGT1193)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119150102	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	10/07/2001	9,59	X.sắc	91	X.sắc	Xuất sắc	2.500.000	
2	3119150139	Trần Thị Hồng	Thắm	09/11/2001	9,15	X.sắc	95	X.sắc	Xuất sắc	2.500.000	
3	3119150183	Huỳnh Nguyễn Phương	Uyên	01/03/2001	9,51	X.sắc	85	Tốt	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục Tiểu học (GT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Giáo dục Tiểu học - K.20 - Lớp 1 (DGT1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120150019	Nguyễn Thị Minh	Dát	08/03/2001	8,65	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3120150043	Trần Đỗ Ngọc	Hân	13/03/2002	8,8	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	2.250.000	
3	3120150096	Ngô Thảo	Ngân	11/04/2002	9,18	X.sắc	89	Tốt	Giỏi	2.250.000	
4	3120150151	Vũ Lê Thanh	Thảo	08/12/2002	8,65	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	2.250.000	
5	3120150178	Nguyễn Ngọc Huyền	Trân	17/04/2002	8,57	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục Tiểu học (GT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Giáo dục Tiểu học - K.20 - Lớp 2 (DGT1202)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120150038	Trình Thị Thu Hằng	19/06/2002	8,5	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3120150142	Hoàng Thanh Tâm	20/01/2002	9,15	X.sắc	93	X.sắc	Xuất sắc	2.500.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục Tiểu học (GT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Giáo dục Tiểu học - K.20 - Lớp 3 (DGT1203)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120150042	Nguyễn Thùy Gia	Hân	05/04/2002	8,75	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3120150102	Phạm Bùi Thanh	Ngân	17/10/2002	8,66	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	2.250.000	
3	3120150137	Phan Thị Thảo	Quyên	12/10/2002	8,61	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	2.250.000	
4	3120150165	Nguyễn Trần Anh	Thư	28/05/2002	8,84	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	2.250.000	
5	3120150168	Võ Ngọc Uyên	Thy	15/04/2002	8,98	Giỏi	92	X.sắc	Giỏi	2.250.000	
6	3120150192	Mai Khánh	Uyên	07/12/2002	8,93	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	2.250.000	
7	3120150198	Nguyễn Thị Yến	Vy	11/05/2002	8,61	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục Tiểu học (GT)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Giáo dục Tiểu học - K.21 - Lớp 1 (DGT1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120150130	Huỳnh Bích	Niên	01/11/2002	8,53	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121150039	Nguyễn Phạm Mỹ	Duyên	10/01/2003	8,39	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	2.250.000	
3	3121150067	Hồ Võ Như	Hương	27/03/2003	8,27	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
4	3121150083	Phạm Thị Hoàng	Linh	07/10/2003	8,31	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3121150125	Đặng Thị Linh	Nhi	12/08/2003	8,96	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3121150130	Trương Bích	Nhi	30/04/2002	8,58	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	2.250.000	
7	3121150155	Nguyễn Cẩm	Tâm	20/08/2002	9,05	X.sắc	84	Tốt	Giỏi	2.250.000	
8	3121150179	Nguyễn Thị Thu	Trang	15/10/2003	8,85	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
9	3121150196	Hồ Linh	Trung	18/02/2003	8,79	Giỏi	93	X.sắc	Giỏi	2.250.000	



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục Tiểu học (GT)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Giáo dục Tiểu học - K.21 - Lớp 1 (DGT1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
-----	-------	--------------	-----------	--------	-------------	---------	-------------	--------------	---------------	--------

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục Tiểu học (GT)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Giáo dục Tiểu học - K.21 - Lớp 2 (DGT1212)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121150040	Phạm Kim Duyên	22/04/2003	8,51	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3121150056	Lê Thu Hiền	10/09/2003	9,05	X.sắc	93	X.sắc	Xuất sắc	5.900.000	
3	3121150106	Tạ Hạnh Kim Ngân	13/10/2003	8,36	Giỏi	97	X.sắc	Giỏi	2.250.000	
4	3121150170	Nguyễn Ngọc Phương Thuý	25/01/2003	8,24	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	2.250.000	
5	3121150221	Lê Ngọc Kim Xuân	12/02/2002	8,75	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục Tiểu học (GT)

Lớp: DH chính quy - ngành Giáo dục Tiểu học - K.21 - Lớp 3 (DGT1213)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121150041	Nguyễn Thùy Dương	25/04/2003	8,29	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3121150057	Nguyễn Hồ Thanh Hiền	30/03/2003	8,54	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục Tiểu học (GT)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Giáo dục Tiểu học - K.21 - Lớp 4 (DGT1214)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121150096	Nguyễn Quý Mùi	02/02/2003	8,45	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121150191	Ngô Thanh Trúc	24/01/2003	8,96	Giỏi	95	X.sắc	Giỏi	2.250.000	
3	3121150219	Thiều Ngọc Hoàng Vy	31/12/2003	8,99	Giỏi	95	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
4	3121150223	Trần Thị Hải Yến	20/05/2003	8,29	Giỏi	93	X.sắc	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục Tiểu học (GT)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Giáo dục Tiểu học - K.22 - Lớp 1 (DGT1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122150001	Nguyễn Minh An	31/05/2004	8,52	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3122150011	Phan Thị Hồng Ánh	03/04/2004	8,67	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	2.250.000	
3	3122150118	Lý Minh Tâm	22/12/2004	8,46	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	2.250.000	
4	3122150121	Trần Thị Thanh Thanh	10/11/2004	8,35	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	2.250.000	
5	3122150146	Lê Nguyễn Đoan Trang	20/04/2004	8,21	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	2.250.000	
6	3122150149	Nguyễn Ngọc Đoan Trang	17/09/2004	8,63	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục Tiểu học (GT)

Lớp: DH chính quy - ngành Giáo dục Tiểu học - K.22 - Lớp 2 (DGT1222)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122150008	Phạm Ngọc Lan	Anh	17/10/2004	8,73	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3122150104	Nguyễn Thị Khánh	Phuong	12/10/2004	8,34	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	2.250.000	
3	3122150122	Cao Ngọc Thanh	Thảo	17/03/2004	9,09	X.sắc	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3122150162	Đinh Thị Cẩm	Tú	30/11/2004	8,46	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	2.250.000	
5	3122150169	Lê Quốc	Vinh	31/07/2004	8,72	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục Tiểu học (GT)

Lớp: DH chính quy - ngành Giáo dục Tiểu học - K.22 - Lớp 3 (DGT1223)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122150096	Lâm Tâm	Như	24/07/2004	8,81	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3122150111	Đoàn Trần Ngọc	Quyên	10/09/2004	8,3	Giỏi	98	X.sắc	Giỏi	2.250.000	
3	3122150120	Lê Thị Thanh	Thanh	05/03/2003	8,41	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	2.250.000	
4	3122150135	Đặng Anh	Thy	27/12/2004	8,46	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3122150148	Lý Hoàng	Trang	12/04/2004	8,44	Giỏi	93	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
6	3122150160	Nguyễn Thị	Trình	26/06/2004	8,41	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục chính trị (LC)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Giáo dục Chính trị - K.19 - Lớp 1 (DGD1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119200011	Lê Thị Thùy Trang	18/09/2001	9,43	X.sắc	89	Tốt	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục chính trị (LC)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Giáo dục Chính trị - K.20 - Lớp 1 (DGD1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120200013	Nguyễn Thị Ngọc Mai	12/11/2002	8,66	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	2.250.000	
2	3120200014	Đinh Thị Diễm My	23/10/2002	8,82	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục chính trị (LC)

Lớp: DH chính quy - ngành Giáo dục Chính trị - K.21 - Lớp 1 (DGD1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121200013	Lê Thị Thùy	Linh	04/10/2003	8,67	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3121200024	Mai Hoàng Đoan	Thư	23/09/2003	8,68	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121200030	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	07/06/2003	8,36	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục chính trị (LC)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Giáo dục Chính trị - K.22 - Lớp 1 (DGD1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122200012	Trần Anh Thư	08/12/2004	8,55	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Luật (LU)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Luật - K.19 - Lớp 1 (DLU1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119430020	Trương Vĩ Dạ	23/05/2001	7,7	Khá	68	Khá	Khá	4.900.000	
2	3119430095	Võ Thị Hoài Ngọc	19/08/2001	8,15	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
3	3119430143	Nguyễn Thị Minh Thư	03/01/2001	7,56	Khá	71	Khá	Khá	4.900.000	
4	3119430148	Lê Ngọc Thủy Tiên	16/01/2001	8,26	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Luật (LU)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Luật - K.19 - Lớp 2 (DLU1192)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119430014	Bùi Thị Kiều Ánh	30/04/2001	8,55	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3119430036	Trà Thị Tiền Giang	01/12/2001	7,74	Khá	76	Khá	Khá	4.900.000	
3	3119430049	Đặng Ngọc Hân	18/03/2001	7,76	Khá	66	Khá	Khá	4.900.000	
4	3119430054	Nguyễn Hồng Huê	22/10/2001	7,92	Khá	66	Khá	Khá	4.900.000	
5	3119430145	Trần Thị Hoài Thương	26/01/2001	8,12	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3119430147	Nguyễn Trần Mai Thy	06/06/2001	7,49	Khá	68	Khá	Khá	4.900.000	
7	3119430165	Nguyễn Ngọc Trinh	16/11/2001	8,11	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
8	3119430189	Trần Hoàng Bích Vy	17/12/2001	7,84	Khá	66	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Luật (LU)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Luật - K.20 - Lớp 1 (DLU1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120430050	Trương Minh Trường	Sơn Hải	06/12/2002	8,73	Giỏi	98	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3120430063	Lê Quang	Hùng	19/11/2002	8,26	Giỏi	95	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
3	3120430122	Phạm Trần Quỳnh	Như	11/10/2002	8,16	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120430130	Trần Thu	Phương	03/04/2002	8,51	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3120430137	Nguyễn Thị Mai	Quỳnh	08/10/2002	8,37	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	
6	3120430144	Đàm Phương	Thảo	14/05/2002	8,21	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
7	3120430178	Huỳnh Hữu	Trọng	10/10/2002	8,19	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Luật (LU)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Luật - K.20 - Lớp 2 (DLU1202)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120430010	Nguyễn Hoàng Minh	Tâm	02/02/2002	8,14	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120430028	Võ Ngọc	Anh	18/11/2002	8,66	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120430073	Phan Hoài Thiên	Kim	20/03/2002	8,18	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
4	3120430108	Lê Nguyên Anh	Ngọc	07/07/2002	8,21	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
5	3120430171	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	10/08/2002	8,28	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3120430176	Nguyễn Thị Tú	Trinh	09/10/2002	8,53	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thập

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Luật (LU)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Luật - K.20 - Lớp 3 (DLU1203)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120430129	Nguyễn Tôn Thanh	Phuong	06/10/2002	8,33	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	
2	3120430204	Trần Như	Yến	12/02/2002	8,46	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Luật (LU)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Luật - K.21 - Lớp 1 (DLU1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121430001	Lê Thị Tâm An	27/11/2003	8,78	Giỏi	97	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3121430033	Trần Như Bình	21/12/2003	8,26	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121430039	Đặng Thị Thùy Dung	03/12/2003	8,34	Giỏi	92	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
4	3121430048	Võ Thùy Dương	30/04/2002	8,69	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3121430063	Trịnh Thanh Hiền	16/10/2002	8,62	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3121430099	Đoàn Thị Ngọc Lương	22/11/2002	8,97	Giỏi	98	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
7	3121430142	Ngô Thị Tuyết Nhung	08/06/2003	8,33	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Luật (LU)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Luật - K.21 - Lớp 2 (DLU1212)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121430040	Huỳnh Cẩm Dung	05/09/2003	8,83	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121430231	Trương Tấn Vĩ	29/11/2002	8,55	Giỏi	98	X.sắc	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Luật (LU)

Lớp: DH chính quy - ngành Luật - K.21 - Lớp 3 (DLU1213)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121430012	Trần Thị Hoàng An	27/04/2003	8,34	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3121430102	Phạm Gia Ly	13/10/2003	8,29	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121430144	Trương Thị Cẩm Nhung	17/05/2003	8,83	Giỏi	99	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
4	3121430207	Nguyễn Anh Bảo Trân	18/10/2003	8,39	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3121430216	Nguyễn Lê Phương Trúc	31/10/2003	8,35	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3121430232	Đào Quốc Vĩnh	01/12/2003	8,98	Giỏi	95	X.sắc	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Luật (LU)

Lớp: DH chính quy - ngành Luật - K.21 - Lớp 4 (DLU1214)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121430051	Nguyễn Tiến Đạt	25/06/2003	8,41	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3121430098	Lê Khánh Long	15/09/2003	8,41	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121430103	Nguyễn Thị Ngọc Mai	28/07/2003	8,38	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3121430158	Nguyễn Thị Như Quỳnh	28/09/2003	8,28	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3121430204	Nguyễn Ngọc Phương Trâm	09/11/2003	8,65	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3121430229	Nguyễn Hồng Vi	27/09/2003	8,47	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Luật (LU)

Lớp: DH chính quy - ngành Luật - K.22 - Lớp 1 (DLU1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122430059	Vi Tuấn	Hoàng	11/05/2004	8,83	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3122430080	Đỗ Hoàng	Kim	17/11/2004	7,95	Khá	71	Khá	Khá	4.900.000	
3	3122430097	Vũ Thị	Luyến	12/04/2004	8,03	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122430167	Nguyễn Thị Diệu	Thu	11/05/2004	8,73	Giỏi	77	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122430171	Nguyễn Mai	Thùy	12/11/2004	8,5	Giỏi	77	Khá	Khá	4.900.000	
6	3122430214	Nguyễn Thị Kim	Vàng	08/10/2004	8,16	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
7	3122430217	Nguyễn Phi	Việt	10/08/2004	8,12	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	
8	3122430223	Lê Thị Kim	Xinh	18/12/2004	8,14	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Luật (LU)

Lớp: DH chính quy - ngành Luật - K.22 - Lớp 2 (DLU1222)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122430135	Trần Kim Nhung	22/06/2004	8,04	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3122430152	Trần Hoàng Phú Quí	03/10/2004	8,53	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
3	3122430159	Đỗ Văn Tân	14/10/2004	8,28	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3122430182	Ngô Thị Thương	27/07/2004	8,61	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3122430195	Huỳnh Thị Bảo Trân	07/07/2004	8,76	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3122430199	Nguyễn Ngọc Hồng Trân	05/01/2004	8,21	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
7	3122430202	Nguyễn Đắc Triết	06/06/2004	8,65	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Luật (LU)

Lớp: DH chính quy - ngành Luật - K.22 - Lớp 3 (DLU1223)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122430016	Nguyễn Ngọc Minh	Ánh	06/10/2004	8,47	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3122430088	Phạm Nguyễn Yến	Linh	29/09/2004	8,27	Giỏi	72	Khá	Khá	4.900.000	
3	3122430112	Lý Gia	Nghi	24/11/2004	8,4	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3122430209	Dương Nhựt	Trường	01/01/2004	8,66	Giỏi	70	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122430225	Nguyễn Thị Như	Ý	06/05/2004	8,7	Giỏi	70	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Môi trường (MO)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Khoa học môi trường - K.19 - Lớp 1 (DKM1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119340002	Tạ Huệ Bình	12/09/2001	8,06	Giỏi	71	Khá	Khá	5.850.000	
2	3119340039	Lê Ngọc Phúc	20/05/2001	8,59	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	6.350.000	
3	3119340053	Nguyễn Thị Thanh Thủy	20/10/2001	8,77	Giỏi	73	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Môi trường (MO)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Khoa học môi trường - K.20 - Lớp 1 (DKM1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120340025	Phạm Đăng Khoa	20/05/2002	7,58	Khá	74	Khá	Khá	5.850.000	
2	3120340057	Nguyễn Vũ Minh Thư	18/04/2002	7,05	Khá	78	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Môi trường (MO)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Khoa học môi trường - K.21 - Lớp 1 (DKM1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121340008	Sato Do	26/10/2002	8,91	Giỏi	95	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
2	3121340013	Nguyễn Tấn Đạt	18/09/2003	8,54	Giỏi	73	Khá	Khá	5.850.000	
3	3121340024	Đoàn Trọng Kha	02/12/2002	8,92	Giỏi	98	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
4	3121340059	Cao Hoàng Phúc	12/04/2003	8,68	Giỏi	72	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Môi trường (MO)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Khoa học môi trường - K.22 - Lớp 1 (DKM1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122340013	Nguyễn Kiều Giang	21/05/2004	8,68	Giỏi	73	Khá	Khá	5.850.000	
2	3122340020	Nguyễn Kiều Khanh	21/05/2004	8,36	Giỏi	74	Khá	Khá	5.850.000	
3	3122340027	Nguyễn Phương Bảo Nghi	20/05/2004	7,52	Khá	65	Khá	Khá	5.850.000	
4	3122340059	Hà Mỹ Xuân	08/03/2004	8,55	Giỏi	76	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.19 - Lớp 1 (DAN1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119380091	Trần Ngọc Thanh Hiền	09/05/2001	8,28	Giỏi	67	Khá	Khá	4.900.000	
2	3119380228	Đỗ Hồng Phúc	17/07/2001	8,87	Giỏi	70	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.19 - Lớp 2 (DAN1192)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119380054	Huỳnh Minh Đạt	10/06/2001	9,46	X.sắc	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.19 - Lớp 4 (DAN1194)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119380284	Tăng Thị Kim Thoa	17/12/2001	9,38	X.sắc	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3119380357	Đào Phương Uyên	21/04/2001	9,23	X.sắc	66	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.19 - Lớp 6 (DAN1196)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119380073	Phan Thị Ngọc Hà	04/06/2001	9,4	X.sắc	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3119380201	Nguyễn Đăng Tiến Nguyên	08/08/2001	9,19	X.sắc	78	Khá	Khá	4.900.000	
3	3119380300	Phạm Minh Thư	12/07/2001	8,89	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.19 - Lớp 7 (DAN1197)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119380287	Nguyễn Bùi Bích Thùy	29/09/2001	9,14	X.sắc	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3119380294	Lê Trần Khánh Thư	10/12/2001	9,14	X.sắc	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.20 - Lớp 1 (DAN1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120380057	Hoàng Thị Minh	Anh	23/04/2002	8	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120380178	Nguyễn Đặng Thanh	Mỹ	23/07/2002	9,2	X.sắc	71	Khá	Khá	4.900.000	
3	3120380209	Phùng Giang Uyển	Nhi	22/08/2002	8,26	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120380260	Cao Quốc	Thắng	18/08/2001	8,1	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3120380272	Lê Thị Thu	Thùy	27/06/2002	8,58	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3120380279	Trần Minh	Thư	02/06/2002	8,24	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
7	3120380298	Nguyễn Ngô Quế	Trân	22/11/2002	8,36	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
8	3120380305	Nguyễn Thanh	Trúc	27/12/2002	8,43	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
9	3120380335	Trần Ý	Vi	03/05/2002	8,68	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.20 - Lớp 1 (DAN1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
-----	-------	--------------	-----------	--------	-------------	---------	-------------	--------------	---------------	--------

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.20 - Lớp 2 (DAN1202)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120380102	Phí Thị Quỳnh Giang	06/02/2002	8,18	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120380198	Nguyễn Thanh Nhân	23/08/2002	8,26	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120380229	Đỗ Hà Ngọc Phượng	19/11/2002	8,21	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
4	3120380280	Võ Thị Anh Thư	08/03/2002	8,49	Giỏi	94	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
5	3120380306	Phan Lê Thanh Trúc	21/10/2002	8,41	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.20 - Lớp 3 (DAN1203)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120380085	Lê Thị Bích Diễm	31/10/2002	8,57	Giỏi	93	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3120380160	Nguyễn Giang Bội Linh	04/06/2002	8,89	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
3	3120380174	Dương Hải My	13/04/2002	8,62	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120380288	Phạm Thị Kiều Trang	06/12/2002	8,58	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.20 - Lớp 4 (DAN1204)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120380251	Huỳnh Ngọc Thiên Thanh	27/03/2002	8,67	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120380263	Nguyễn Hoàng Anh Thi	28/02/2002	8,69	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.20 - Lớp 5 (DAN1205)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120380087	Lý Hồng Diệp	23/08/2002	8,85	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120380156	Đặng Tuyết Kim	07/12/2002	8,81	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120380183	Lê Thị Kim Ngân	03/10/2002	8,07	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.20 - Lớp 6 (DAN1206)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120380177	Trần Thị Diễm My	27/06/2002	8,14	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120380214	Trịnh Bửu Như	28/10/2002	8,01	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120380278	Nguyễn Thị Minh Thư	29/09/2002	8,59	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120380285	Trần Đỗ Cát Tiên	15/05/2002	8,91	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3120380347	Trương Thị Thúy Vy	17/07/2002	8,19	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.21 - Lớp 1 (DAN1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121380077	Trần Hương Giang	02/11/2003	8,85	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121380084	Nguyễn Thị Hiếu Hạnh	09/07/2003	8,31	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121380181	Thái Thực Nghi	12/02/2003	8,43	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3121380258	Đào Ngọc Đoan Thi	16/05/2003	8,43	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3121380291	Dương Ngọc Trâm	19/05/2003	8,7	Giỏi	93	X.sắc	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.21 - Lớp 2 (DAN1212)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121380038	Nguyễn Thùy Ngọc Bích	06/02/2003	8,56	Giỏi	99	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3121380097	Tăng Hồ Gia Hân	18/09/2003	8,45	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121380150	Hồng Tô Huệ Mẫn	18/03/2003	8,5	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3121380169	Huỳnh Kim Ngân	31/10/2003	8,48	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3121380201	Đinh Thị Thuý Nhi	04/02/2003	8,46	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3121380284	Lê Quỳnh Anh Thy	21/05/2003	8,91	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.21 - Lớp 3 (DAN1213)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121380003	Mai Hoàng Phương	Thi	12/11/2003	8,64	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121380196	Dương Hà Hữu	Nhân	03/08/2003	8,51	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121380208	Vũ Thị Tuyết	Nhi	16/07/2003	8,52	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.21 - Lớp 4 (DAN1214)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121380034	Ngô Duy Quốc Bảo	18/02/2003	8,4	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3121380053	Hoàng Thị Mỹ Duyên	15/11/2003	8,58	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121380106	Nguyễn Trần Thanh Huân	24/07/2003	8,36	Giỏi	93	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
4	3121380273	Lê Anh Thư	10/03/2003	8,62	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3121380301	Cái Thị Tú Trinh	11/11/2003	8,6	Giỏi	92	X.sắc	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.21 - Lớp 5 (DAN1215)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121380069	Trần Tấn Trí Đức	11/11/2003	8,52	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3121380100	Ngô Minh Hiên	15/03/2003	8,32	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
3	3121380179	Huỳnh Thục Chiêu Nghi	16/12/2003	8,71	Giỏi	96	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
4	3121380281	Trần Anh Thư	20/11/2003	8,64	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
5	3121380321	Nguyễn Phương Khánh Vân	27/10/2003	8,33	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3121380347	Nguyễn Thị Kim Yến	14/02/2003	8,92	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.21 - Lớp 6 (DAN1216)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121380123	Võ Uyên Khanh	24/05/2003	8,33	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121380173	Nguyễn Trần Thanh Ngân	31/12/2003	8,89	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121380205	Trương Yến Nhi	17/04/2003	8,91	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3121380243	Lương Mỹ Tâm	17/03/2003	8,69	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.22 - Lớp 1 (DAN1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122380041	Trần Đoàn Đình Duy	16/04/2004	8,18	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3122380057	Nguyễn Bảo Giang	27/07/2004	8,66	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3122380234	Ka Hy Ruyn	12/12/2004	8,32	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3122380272	Đào Vũ Minh Thư	27/07/2004	8,24	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3122380319	Bùi Thị Thanh Trúc	06/03/2004	8,54	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.22 - Lớp 2 (DAN1222)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122380002	Nguyễn Võ Thy An	09/02/2004	8,64	Giỏi	65	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122380074	Trần Ngọc Hân	20/08/2004	8,58	Giỏi	70	Khá	Khá	4.900.000	
3	3122380109	Lê Huỳnh Anh Khoa	18/11/2004	8,6	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3122380114	Hoàng Tuấn Kiệt	20/02/2004	8,46	Giỏi	71	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122380162	Nguyễn Ninh Quỳnh Nga	26/01/2004	8,61	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3122380257	Lê Quốc Thắng	12/11/2004	8,68	Giỏi	71	Khá	Khá	4.900.000	
7	3122380273	Hà Minh Thư	22/10/2004	8,05	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
8	3122380320	Hoàng Phạm Thanh Trúc	25/08/2004	9,13	X.sắc	72	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.22 - Lớp 3 (DAN1223)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122380105	Nguyễn Ngọc Uyển	Khanh	21/11/2004	8,66	Giỏi	72	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122380131	Lê Nguyễn Nhật	Linh	08/07/2004	8,08	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3122380236	Hồ Nguyễn Yên	Sang	27/05/2004	8,44	Giỏi	72	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122380321	Lê Thanh	Trúc	22/02/2002	9,13	X.sắc	78	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122380336	Ngô Minh	Vân	26/09/2004	8,86	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.22 - Lớp 4 (DAN1224)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122380024	Trần Lê Tâm Bình	22/03/2004	9	X.sắc	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3122380054	Bùi Thanh Giang	09/11/2004	8,5	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3122380066	Vĩnh Phúc Hạnh	14/11/2003	8,5	Giỏi	68	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122380132	Lê Nguyễn Phương Linh	20/11/2004	8,43	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3122380159	Nguyễn Trần Hoàng Mỹ	02/09/2004	8,42	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	
6	3122380164	Chu Nguyễn Ngọc Ngân	05/03/2004	8,51	Giỏi	79	Khá	Khá	4.900.000	
7	3122380296	Nguyễn Đỗ Diệu Trang	18/04/2004	8,29	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.22 - Lớp 5 (DAN1225)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122380050	Lê Phương Đan	14/10/2004	8,81	Giỏi	66	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122380082	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	10/07/2004	8,17	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3122380107	Phạm Ngọc Mỹ Khánh	03/05/2004	8,54	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122380160	Nguyễn Hòa Nam	09/05/2004	8,9	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122380202	Đỗ Hưng Phát	16/05/2004	8,19	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3122380228	Lê Thị Xuân Quỳnh	09/03/2004	8,54	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
7	3122380281	Nguyễn Trần Anh Thư	18/11/2004	8,48	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	
8	3122380323	Phạm Thiên Trúc	23/05/2004	8,58	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	
9	3122380348	Nguyễn Thị Thanh Vy	23/09/2004	8,69	Giỏi	72	Khá	Khá	4.900.000	



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Ngôn ngữ Anh - K.22 - Lớp 5 (DAN1225)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
-----	-------	--------------	-----------	--------	-------------	---------	-------------	--------------	---------------	--------

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành SP Tiếng Anh - K.19 - Lớp 1 (DSA1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119130004	Nguyễn Hoàng Lan	Anh	12/01/2001	9,49	X.sắc	79	Khá	Khá	2.000.000	
2	3119130023	Ngô Xuân	Đức	28/05/1999	9,34	X.sắc	68	Khá	Khá	2.000.000	
3	3119130026	Nguyễn Xuân Minh	Hải	21/07/2001	9,69	X.sắc	75	Khá	Khá	2.000.000	
4	3119130032	Phạm Thanh	Hoài	30/11/2001	9,48	X.sắc	70	Khá	Khá	2.000.000	
5	3119130105	Huỳnh Tuấn	Quyền	23/01/2001	9,25	X.sắc	73	Khá	Khá	2.000.000	
6	3119130111	Trần Ngọc Diễm	Quỳnh	05/06/2001	9,43	X.sắc	73	Khá	Khá	2.000.000	
7	3119130117	Trần Duy	Tân	29/01/2001	9,3	X.sắc	85	Tốt	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành SP Tiếng Anh - K.19 - Lớp 2 (DSA1192)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119130043	Nguyễn Hoàng Duy	Khang	20/09/2001	9,51	X.sắc	71	Khá	Khá	2.000.000	
2	3119130072	Phan Thị Hồng	Minh	11/02/2001	9,39	X.sắc	78	Khá	Khá	2.000.000	
3	3119130112	Đỗ Ngọc Kim	Sang	03/10/2000	9,21	X.sắc	65	Khá	Khá	2.000.000	
4	3119130137	Lê Thị Kim Mỹ	Tiếp	14/10/2001	9,34	X.sắc	68	Khá	Khá	2.000.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành SP Tiếng Anh - K.19 - Lớp 3 (DSA1193)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119130003	Ngô Thị Thu Anh	28/09/2001	9,23	X.sắc	68	Khá	Khá	2.000.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành SP Tiếng Anh - K.20 - Lớp 1 (DSA1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120130101	Đặng Mai Uyên Nhi	27/01/2002	7,58	Khá	81	Tốt	Khá	2.000.000	
2	3120130138	Lê Thị Minh Thư	04/02/2002	8,55	Giỏi	72	Khá	Khá	2.000.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành SP Tiếng Anh - K.20 - Lớp 2 (DSA1202)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120130004	Đỗ Phạm Ngọc	Anh	08/09/2002	8,55	Giỏi	73	Khá	Khá	2.000.000	
2	3120130013	Huỳnh Duy	Bảo	02/10/2002	9,42	X.sắc	98	X.sắc	Xuất sắc	2.500.000	
3	3120130016	Nguyễn Hoàng Bảo	Châu	12/07/2002	8,52	Giỏi	71	Khá	Khá	2.000.000	
4	3120130052	Nguyễn Việt	Hung	28/10/2002	8,41	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	2.250.000	
5	3120130058	Nguyễn Gia	Khang	21/01/2002	7,86	Khá	100	X.sắc	Khá	2.000.000	
6	3120130061	Nguyễn Vi	Khánh	02/09/2002	7,91	Khá	72	Khá	Khá	2.000.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành SP Tiếng Anh - K.20 - Lớp 3 (DSA1203)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120130047	Hồ Gia Huy	15/07/2002	9,19	X.sắc	98	X.sắc	Xuất sắc	2.500.000	
2	3120130087	Nguyễn Lê Đông Nghi	12/11/2002	9,12	X.sắc	88	Tốt	Giỏi	2.250.000	
3	3120130094	Trịnh Minh Ngọc	12/06/2002	8,39	Giỏi	73	Khá	Khá	2.000.000	
4	3120130143	Thái Thị Minh Thư	20/09/2002	8,72	Giỏi	73	Khá	Khá	2.000.000	
5	3120130146	Bùi Hiếu Toàn	15/10/2002	8,8	Giỏi	73	Khá	Khá	2.000.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: ĐH chính quy - ngành SP Tiếng Anh - K.21 - Lớp 1 (DSA1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121130005	Trần Hoàng Lan	08/08/2003	8,7	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121130029	Nguyễn Quốc Duy	03/09/2003	8,67	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	2.250.000	
3	3121130047	Bùi Đình Hiếu	03/04/2003	9,03	X.sắc	98	X.sắc	Xuất sắc	2.500.000	
4	3121130076	Tạ Y Linh	14/10/2003	8,2	Giỏi	94	X.sắc	Giỏi	2.250.000	
5	3121130098	Cao Hoàng Minh Nguyệt	14/08/2003	8,36	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: ĐH chính quy - ngành SP Tiếng Anh - K.21 - Lớp 2 (DSA1212)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121130002	Phạm Thảo Quỳnh	Anh	09/09/2003	8,11	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3121130027	Phạm Thị Ngọc	Dung	01/09/2003	8,67	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121130045	Lê Phạm Nhật	Hân	10/11/2003	8,67	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	2.250.000	
4	3121130099	Lê Ý	Nhi	16/09/2003	8,12	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	2.250.000	
5	3121130135	Chung Nguyễn Thanh	Thùy	11/12/2003	8,34	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: ĐH chính quy - ngành SP Tiếng Anh - K.21 - Lớp 3 (DSA1213)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121130007	Võ Thị Thanh Thảo	18/09/2003	8,59	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3121130057	Nguyễn Thị Bích Huyền	29/04/2003	8,31	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121130085	Tổng Thúy Nga	24/12/2003	8,07	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	2.250.000	
4	3121130109	Nguyễn Thị Yến Phi	26/08/2003	8,12	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	2.250.000	
5	3121130142	Sử Ái Hoàng Thư	15/08/2003	8,41	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3121130151	Nguyễn Thị Huyền Trâm	21/10/2003	8,48	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	2.250.000	
7	3121130160	Lâm Minh Phương Uyên	15/05/2003	8,22	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Ngoại ngữ (NN)

Lớp: ĐH chính quy - ngành SP Tiếng Anh - K.22 - Lớp 1 (DSA1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122130014	Huỳnh Chí Hiếu	29/04/2004	8,71	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3122130022	Trần Minh Khuê	21/07/2004	8,21	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	2.250.000	
3	3122130030	Phạm Kim Ngân	01/09/2004	9,19	X.sắc	73	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122130037	Ngô Ngọc Nhi	05/08/2004	9,12	X.sắc	81	Tốt	Giỏi	2.250.000	
5	3122130044	Triệu Thị Hiền	28/09/2004	8,27	Giỏi	94	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
6	3122130047	Trần Thị Thanh Thu	02/10/2004	8,7	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Nghệ thuật (NT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành SP Mỹ thuật - K.19 - Lớp 1 (DMI191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119170003	Lê Yến Nhi	20/05/2000	9,03	X.sắc	67	Khá	Khá	2.000.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Nghệ thuật (NT)

Lớp: ĐH chính quy - ngành SP Mỹ thuật - K.21 - Lớp 1 (DMI1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121170015	Đoàn Thị Mỹ Quyền	21/08/2003	8,79	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3121170024	Lê Huỳnh Ngọc Yến	05/05/2003	8,82	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Nghệ thuật (NT)

Lớp: ĐH chính quy - ngành SP Mỹ thuật - K.22 - Lớp 1 (DMI1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122170010	Nguyễn Ngô Cẩm Khuê	25/08/2004	8,56	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122170017	Nguyễn Phan Hồng Ngọc	23/11/2003	8,29	Giỏi	69	Khá	Khá	2.000.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Nghệ thuật (NT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Thanh nhạc - K.19 - Lớp 1 (DNA1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119470008	Mai Ngọc Hồng Tâm	09/06/2001	8,16	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	6.350.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Nghệ thuật (NT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Thanh nhạc - K.20 - Lớp 1 (DNA1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120470001	Hoàng Minh Thùy Ái	16/02/1987	9,23	X.sắc	87	Tốt	Giỏi	6.350.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Nghệ thuật (NT)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Thanh nhạc - K.22 - Lớp 1 (DNA1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122470005	Bạch Hoàng Vân Nhi	29/11/2004	8,36	Giỏi	65	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Nghệ thuật (NT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành SP Âm nhạc - K.20 - Lớp 1 (DNH1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120160022	Lưu Hoàng Anh	Thư	21/01/2002	9,39	X.sắc	70	Khá	Khá	2.000.000	
2	3120160024	Trần Nhật Anh	Thư	15/08/2002	9,24	X.sắc	69	Khá	Khá	2.000.000	
3	3120160029	Huỳnh Công	Trứ	23/02/2001	9,22	X.sắc	82	Tốt	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Nghệ thuật (NT)

Lớp: DH chính quy - ngành SP Âm nhạc - K.21 - Lớp 1 (DNH1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121160003	Lê Hoàng Phương	Anh	08/01/1997	9,06	X.sắc	88	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3121160015	Đoàn Hoàng	Lộc	10/11/1995	8,74	Giỏi	95	X.sắc	Giỏi	2.250.000	
3	3121160033	Phạm Quang	Văn	21/08/1975	9,03	X.sắc	75	Khá	Khá	2.000.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Nghệ thuật (NT)

Lớp: DH chính quy - ngành SP Âm nhạc - K.22 - Lớp 1 (DNH1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122160005	Huỳnh Dương	Dương	17/08/2004	8,86	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3122160013	Võ Nguyễn Minh	Kiệt	07/11/2004	8,35	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3122160032	Phạm	Yên	01/10/1999	8,91	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kinh doanh quốc tế - K.20 - Lớp 1 (DKQ1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120550011	Võ Thị Thanh	Thảo	19/02/2002	8,74	Giỏi	95	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3120550025	Nguyễn Ánh Hồng	Châu	11/04/2002	8,51	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120550073	Lê Huỳnh Phương	Thảo	12/10/2002	8,61	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120550079	Lê Hồ Nhã	Thơ	07/09/2002	8,57	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kinh doanh quốc tế - K.20 - Lớp 2 (DKQ1202)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120550026	Trần Thị Doanh	Doanh	28/07/2002	8,86	Giỏi	95	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3120550034	Nguyễn Đỗ Quỳnh	Hoa	31/10/2002	9,28	X.sắc	89	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120550045	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	03/11/2002	8,7	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120550061	Nguyễn Đức	Phát	20/11/2002	8,65	Giỏi	98	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
5	3120550070	Trần Thị Tường	Tâm	28/02/2002	8,64	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Kinh doanh quốc tế - K.21 - Lớp 1 (DKQ1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121550001	Vương Nghiệp Thuận	03/11/2003	8,34	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121550034	Đỗ Minh Kha	28/07/2003	8,57	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121550039	Đặng Thị Cẩm Linh	31/01/2003	8,34	Giỏi	79	Khá	Khá	4.900.000	
4	3121550068	Triệu Thị Hồng Quyên	10/03/2003	8,34	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Kinh doanh quốc tế - K.21 - Lớp 2 (DKQ1212)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121550024	Phan Tuyết Hân	26/08/2003	8,32	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
2	3121550044	Nguyễn Hà My	17/06/2003	8,68	Giỏi	68	Khá	Khá	4.900.000	
3	3121550048	Nguyễn Thị Bích Ngọc	17/03/2003	8,69	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
4	3121550072	Lê Thị Thanh Sương	18/09/2003	8,55	Giỏi	95	X.sắc	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: DH chính quy - ngành Kinh doanh quốc tế - K.22 - Lớp 1 (DKQ1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122550019	Hùng Châu Mạnh	Hào	20/10/2004	8,74	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122550027	Lê Thuý	Hoài	14/03/2004	8,94	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	
3	3122550073	Phùng Hồng	Quang	16/05/2004	8,46	Giỏi	96	X.sắc	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: DH chính quy - ngành Kinh doanh quốc tế - K.22 - Lớp 2 (DKQ1222)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122550006	Võ Quế Anh	02/04/2004	8,33	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3122550014	Nguyễn Ngọc Ánh Dương	05/09/2004	9,39	X.sắc	92	X.sắc	Xuất sắc	5.900.000	
3	3122550032	Vương Đặng Anh Kiệt	23/01/2004	8,08	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3122550055	Trần Thị Yến Nhi	11/05/2004	8,58	Giỏi	77	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122550057	Phạm Thị Hải Nhung	11/11/2004	8,86	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3122550072	Trần Thị Bửu Phụng	22/09/2004	8,05	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
7	3122550092	Trương Thị Ngọc Trinh	07/01/2004	8,38	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.19 - Lớp 1 (DQK1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119330218	Dương Thị Kiều Loan	11/09/2001	7,42	Khá	66	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.19 - Lớp 2 (DQK1192)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119330061	Đoàn Thị Lệ Dung	10/09/2001	7,97	Khá	73	Khá	Khá	4.900.000	
2	3119330320	Thái Ngọc Nhi	30/07/2001	7,85	Khá	70	Khá	Khá	4.900.000	
3	3119330538	Trương Thực Uyên	28/11/2001	7,36	Khá	68	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.19 - Lớp 3 (DQK1193)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119330311	Ngô Ngọc Nhi	07/11/2001	7,54	Khá	65	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.19 - Lớp 4 (DQK1194)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119330095	Phạm Thị Quỳnh Giang	22/01/2001	7,95	Khá	77	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.19 - Lớp 5 (DQK1195)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119330507	Võ Lan Trình	13/02/2001	8,24	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.19 - Lớp 7 (DQK1197)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119330086	Hoàng Bá Minh	Đức	25/12/2001	7,96	Khá	72	Khá	Khá	4.900.000	
2	3119330175	Nguyễn Thị	Hương	01/04/2001	7,65	Khá	65	Khá	Khá	4.900.000	
3	3119330563	Lê Thị Thúy	Vy	25/03/2001	7,85	Khá	68	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.19 - Lớp 8 (DQK1198)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119330122	Triệu Thị Thu	Hằng	19/05/2001	8,03	Giỏi	72	Khá	Khá	4.900.000	
2	3119330287	Nguyễn Thị Như	Ngọc	21/01/2001	7,59	Khá	68	Khá	Khá	4.900.000	
3	3119330398	Trần Thị Huyền	Thanh	01/08/2001	7,48	Khá	68	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.19 - Lớp 9 (DQK1199)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119330144	Trần Thị Hạnh	Hiếu	11/09/2001	8,05	Giỏi	77	Khá	Khá	4.900.000	
2	3119330208	Chương Mỹ	Linh	14/06/2001	8,28	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
3	3119330525	Lê Thị Cẩm	Tuyền	02/09/2001	8,14	Giỏi	68	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.20 - Lớp 1 (DQK1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120330068	Bùi Trần Chiêu Anh	09/03/2002	8,24	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120330216	Tạ Chí Khang	07/04/2002	8,47	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120330361	Đỗ Thị Ánh Phuong	25/11/2002	8,37	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
4	3120330407	Phan Thị Thu Thảo	13/02/2002	8,53	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3120330445	Võ Kim Thy	02/08/2002	8,43	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.20 - Lớp 2 (DQK1202)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120330121	Lim Gia Dũng	26/11/2002	8,49	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120330177	Viên Thị Ngọc Hiền	09/01/2002	8,28	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120330197	Bùi Văn Huy	20/04/2001	8,26	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120330463	Mai Huyền Trang	11/12/2002	8,5	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3120330527	Nguyễn Thị Thúy Vi	03/04/2002	8,58	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3120330553	Đinh Thị Hải Yến	25/05/2002	8,49	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.20 - Lớp 3 (DQK1203)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120330149	Nguyễn Huỳnh Thái Hà	23/07/2002	8,14	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120330179	Nguyễn Văn Hiến	05/10/2002	8,3	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.20 - Lớp 4 (DQK1204)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120330279	Nguyễn Thị Hồng	Ngân	02/06/2002	8,5	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120330321	Trần Thảo	Nhi	18/09/2002	8,26	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120330381	Nguyễn Uy Như	Quỳnh	12/02/2002	8,6	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.20 - Lớp 5 (DQK1205)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120330073	Huỳnh Võ Lan	Anh	02/01/2002	8,72	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120330263	Lê Thị Huyền	My	19/02/2002	8,38	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120330393	Lê Thị Thanh	Thanh	09/09/2002	8,62	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120330402	Đoàn Huỳnh Phương	Thảo	18/02/2002	8,22	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3120330431	Nguyễn Trần Minh	Thư	26/11/2002	8,69	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.20 - Lớp 6 (DQK1206)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120330029	Nguyễn Thanh	Ngân	18/09/2001	8,61	Giỏi	94	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3120330144	Nguyễn Thanh	Giang	04/02/2002	8,45	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
3	3120330202	Trần Hữu	Huy	04/05/2002	8,32	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120330375	Lại Thị Xuân	Quỳnh	21/07/2002	8,31	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
5	3120330422	Lê Thị Thanh	Thùy	13/12/2002	8,48	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.20 - Lớp 7 (DQK1207)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120330316	Nguyễn Thị Yến	Nhi	05/09/2002	8,15	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120330332	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	14/04/2002	8,7	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120330376	Nguyễn Lâm Ngọc	Quỳnh	03/12/2002	8,72	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120330469	Trần Dương	Trang	16/08/2002	8,34	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3120330478	Cao Quý	Trân	15/06/2002	8,53	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.20 - Lớp 8 (DQK1208)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120330109	Lê Hoàng Linh Chi	15/10/2002	8,15	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120330118	Nguyễn Trang Phương Du	20/12/2002	8,72	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120330136	Trần Thành Đạt	24/06/2002	8,58	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120330184	Lê Nguyễn Nhật Hoa	16/08/2002	8,4	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3120330205	Ngô Thị Bích Huyền	24/03/2002	8,18	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3120330275	Nguyễn Thị Hồng Nga	15/05/2002	8,52	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
7	3120330284	Nguyễn Thị Thanh Ngoãn	17/07/2002	8,72	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
8	3120330301	Nguyễn Thị Thanh Nhạc	22/04/2002	8,46	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
9	3120330333	Nguyễn Thị Ngọc Như	21/01/2002	8,21	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
10	3120330360	Trịnh Bảo Phương	01/05/2002	8,69	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
11	3120330497	Nguyễn Thanh Trúc	06/08/2002	9,06	X.sắc	95	X.sắc	Xuất sắc	5.900.000	



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.20 - Lớp 8 (DQK1208)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
-----	-------	--------------	-----------	--------	-------------	---------	-------------	--------------	---------------	--------

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: DH chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.21 - Lớp 1 (DQK1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121330009	Trần Ngọc Như	18/05/2003	8,81	Giỏi	68	Khá	Khá	4.900.000	
2	3121330148	Trương Thị Thu Huệ	25/05/2003	8,77	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
3	3121330280	Thị Thị Hồng Nhi	24/07/2003	9,14	X.sắc	94	X.sắc	Xuất sắc	5.900.000	
4	3121330289	Ngô Thị Hồng Nhung	05/12/2003	8,17	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3121330333	Nguyễn Hoàng Minh Quang	05/12/2003	9,34	X.sắc	94	X.sắc	Xuất sắc	5.900.000	
6	3121330395	Lê Thị Thanh Thủy	13/02/2003	8,27	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
7	3121330494	Lê Thị Anh Vy	24/08/2003	8,36	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: DH chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.21 - Lớp 2 (DQK1212)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121330011	Bùi Mỹ Duyên	18/07/2003	8,19	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
2	3121330131	Lê Thị Thu Hiền	12/10/2003	8,47	Giỏi	66	Khá	Khá	4.900.000	
3	3121330404	Nguyễn Thanh Thư	22/04/2003	8,78	Giỏi	67	Khá	Khá	4.900.000	
4	3121330422	Lê Thị Ngọc Trang	26/06/2003	8,38	Giỏi	68	Khá	Khá	4.900.000	
5	3121330504	Trương Huỳnh Ái Vy	14/09/2003	8,17	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.21 - Lớp 3 (DQK1213)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121330003	Nguyễn Ngọc Hải	22/08/2003	8,48	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121330293	Đặng Ngọc Xuân Như	29/07/2003	8,42	Giỏi	70	Khá	Khá	4.900.000	
3	3121330487	Dương Ngọc Thuận Vy	06/03/2003	8,62	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3121330513	Phún Gia Yến	26/05/2003	8,35	Giỏi	65	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: DH chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.21 - Lớp 4 (DQK1214)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121330015	Phạm Kim Ngân	21/06/2003	8,59	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121330124	Tạ Ngọc Hân	03/03/2003	9,55	X.sắc	91	X.sắc	Xuất sắc	5.900.000	
3	3121330344	Dương Minh Quyền	17/10/2003	8,69	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3121330362	Huỳnh Thị Mỹ Tâm	12/10/2003	8,94	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3121330389	Trần Thị Cẩm Thu	24/03/2002	9,07	X.sắc	78	Khá	Khá	4.900.000	
6	3121330461	Đào Trần Tố Uyên	15/02/2003	9,18	X.sắc	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
7	3121330488	Đào Thúy Vy	01/05/2003	8,59	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: DH chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.21 - Lớp 5 (DQK1215)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121330098	Hà Điệp Điệp	10/07/2003	9,03	X.sắc	72	Khá	Khá	4.900.000	
2	3121330186	Lê Thị Trúc Linh	28/12/2003	8,53	Giỏi	72	Khá	Khá	4.900.000	
3	3121330228	Đặng Thị Kim Ngân	02/08/2003	8,23	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	
4	3121330303	Ngô Thị Mỹ Nữ	08/01/2003	8,04	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3121330443	Lý Ngọc Trinh	21/05/2003	8,36	Giỏi	70	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: DH chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.21 - Lớp 6 (DQK1216)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121330080	Nguyễn Khánh	Duyên	29/06/2003	8,95	Giỏi	72	Khá	Khá	4.900.000	
2	3121330099	Phạm Hồng	Điệp	14/11/2003	8,46	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
3	3121330196	Trịnh Gia	Linh	15/03/2003	8,68	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: DH chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.21 - Lớp 7 (DQK1217)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121330007	Đặng Mỹ Ngọc	29/10/2003	8,9	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
2	3121330063	Phạm Nguyễn Hoài Chi	08/03/2003	8,76	Giỏi	65	Khá	Khá	4.900.000	
3	3121330081	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	11/01/2003	8,54	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3121330137	Nguyễn Thị Thanh Hòa	15/01/2003	8,21	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3121330339	Nguyễn Thị Ngọc Quý	09/07/2003	8,22	Giỏi	65	Khá	Khá	4.900.000	
6	3121330393	Hồ Phương Thủy	28/05/2003	8,54	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
7	3121330445	Phạm Thị Ngọc Trinh	24/04/2003	8,92	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	
8	3121330464	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	16/10/2003	9,34	X.sắc	100	X.sắc	Xuất sắc	5.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: DH chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.21 - Lớp 8 (DQK1218)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121330038	Nguyễn Hoàng Khang	Anh	17/07/2003	8,81	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121330110	Hoàng Hồng	Hải	02/05/2003	8,87	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121330366	Đặng Thanh	Thảo	15/04/2003	8,24	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: DH chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.22 - Lớp 1 (DQK1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122330002	Trần Ngọc Vĩnh An	09/06/2004	8,24	Giỏi	66	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122330116	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	29/07/2004	8,01	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
3	3122330141	Đỗ Thanh Huyền	08/03/2004	9,06	X.sắc	90	X.sắc	Xuất sắc	5.900.000	
4	3122330186	Trần Lê Ngọc Linh	21/04/2004	8,21	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122330276	Lâm Tâm Nhu	23/07/2004	8,57	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	
6	3122330306	Nguyễn Thanh Hoàng Phúc	18/12/2004	8,29	Giỏi	79	Khá	Khá	4.900.000	
7	3122330337	Trần Đặng Thúy Quỳnh	18/05/2004	8,79	Giỏi	68	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: DH chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.22 - Lớp 2 (DQK1222)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122330042	Nguyễn Gia Bảo	29/09/2004	8,13	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3122330093	Nguyễn Thị Diễm Hà	01/07/2004	8,44	Giỏi	78	Khá	Khá	4.900.000	
3	3122330111	Lê Phạm Mỹ Hân	05/08/2004	8,29	Giỏi	71	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122330117	Nguyễn Ngọc Gia Hân	03/11/2004	8,55	Giỏi	79	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122330271	Trần Quỳnh Nhi	12/08/2004	7,94	Khá	94	X.sắc	Khá	4.900.000	
6	3122330277	Đổng Ngọc Tuyết Nhung	18/12/2004	8,95	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
7	3122330313	Nguyễn Hoàng Mai Phương	29/02/2004	7,98	Khá	71	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.22 - Lớp 3 (DQK1223)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122330031	Ngô Thị Ngọc Ánh	27/01/2004	8,19	Giỏi	93	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3122330049	Lương Thị Hồng Ngọc Châu	30/03/2004	8,56	Giỏi	78	Khá	Khá	4.900.000	
3	3122330062	Trương Thị Xuân Diệu	09/09/2004	8,62	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3122330087	Dương Thị Hồng Giang	12/12/2004	8	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122330100	Giáp Thị Mỹ Hạnh	12/01/2004	8,06	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	
6	3122330131	Võ Thị Cẩm Hồng	02/06/2004	9,06	X.sắc	93	X.sắc	Xuất sắc	5.900.000	
7	3122330416	Nguyễn Hiếu Đoan Trang	22/07/2004	8,13	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
8	3122330435	Nguyễn Đăng Trình	02/04/2004	8,71	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
9	3122330448	Lê Phương Uyên	05/12/2003	8,27	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.22 - Lớp 3 (DQK1223)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
-----	-------	--------------	-----------	--------	-------------	---------	-------------	--------------	---------------	--------

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.22 - Lớp 4 (DQK1224)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122330012	Lê Nguyễn Văn	Anh	09/11/2003	8,09	Giỏi	68	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122330316	Nguyễn Thị Thu	Phuong	02/02/2002	8,2	Giỏi	70	Khá	Khá	4.900.000	
3	3122330361	Nguyễn Thị Mai	Thảo	16/09/2004	8,92	Giỏi	78	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122330403	Nguyễn Thị Thái	Thương	29/02/2004	8,21	Giỏi	69	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.22 - Lớp 5 (DQK1225)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122330020	Nguyễn Văn Anh	29/09/2004	8,12	Giỏi	78	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122330045	Nguyễn Võ Hiếu Bình	26/09/2004	8,17	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3122330065	Trương Thị Bích Du	20/07/2004	8,01	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122330071	Trần Hoàng Khánh Duy	22/05/2004	8,63	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122330102	Nguyễn Hồng Hạnh	11/10/2004	8,69	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3122330164	Lưu Mỹ Kim	08/01/2004	8,95	Giỏi	79	Khá	Khá	4.900.000	
7	3122330190	Lê Thị Kim Lộc	02/08/2004	8,04	Giỏi	79	Khá	Khá	4.900.000	
8	3122330217	Nguyễn Trương Sở Nam	06/10/2004	7,98	Khá	66	Khá	Khá	4.900.000	
9	3122330292	Phan Quỳnh Như	03/08/2004	8,32	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
10	3122330362	Phạm Thị Thanh Thảo	13/05/2004	8,41	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.22 - Lớp 5 (DQK1225)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
-----	-------	--------------	-----------	--------	-------------	---------	-------------	--------------	---------------	--------

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Quản trị Kinh doanh (QD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Quản trị kinh doanh - K.22 - Lớp 6 (DQK1226)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122330165	Vũ Trần Thiên Kim	05/12/2004	8,65	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3122330198	Phạm Huỳnh Mai	14/03/2004	9,02	X.sắc	75	Khá	Khá	4.900.000	
3	3122330206	Dương Thị Mộng Mơ	27/03/2004	8,22	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122330247	Nguyễn Thị Mai Nguyên	25/10/2004	8,67	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122330324	Võ Ngọc Quý	06/09/2004	8,75	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3122330330	Vũ Thục Quyên	09/12/2004	8,3	Giỏi	71	Khá	Khá	4.900.000	
7	3122330377	Nguyễn Thu Thủy	13/07/2004	8,92	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	
8	3122330438	Bùi Xuân Trường	02/02/2004	8,09	Giỏi	78	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục (QG)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quản lý Giáo dục - K.20 - Lớp 1 (DQG1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120460017	Lê Anh Đào	07/05/2002	8,8	Giỏi	78	Khá	Khá	4.900.000	
2	3120460029	Nguyễn Thị Thanh Hương	26/03/2002	8,02	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120460042	Lê Hà Cẩm Nhung	14/11/2002	8,9	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120460053	Nguyễn Ngọc Đan Thảo	14/02/2002	8,3	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục (QG)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Quản lý Giáo dục - K.21 - Lớp 1 (DQG1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121460047	Nguyễn Thị Tú Quỳnh	10/06/2003	8,23	Giỏi	92	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3121460062	Huỳnh Nhon Tiến	25/02/2003	8,26	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	
3	3121460068	Phạm Khánh Vân	08/11/2003	8,34	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3121460072	Nguyễn Đình Phương Vy	04/05/2003	8,2	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục (QG)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Quản lý Giáo dục - K.22 - Lớp 1 (DQG1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122460019	Chang Khánh	Kiệt	20/06/1996	8,93	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3122460020	Nguyễn Thị Thanh	Kiều	11/10/2004	7,9	Khá	68	Khá	Khá	4.900.000	
3	3122460023	Đào Khánh	Ly	28/04/2004	7,78	Khá	76	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122460025	Võ Lê Tuyết	Mai	26/08/2004	8,31	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122460040	Trần Ánh	Như	31/05/2004	8,04	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	
6	3122460060	Phạm Thị Ngân	Trâm	03/01/2004	8,52	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục (QG)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Tâm lý học - K.19 - Lớp 1 (DTL1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119530001	Bùi Trương Lan Anh	12/01/1999	9,45	X.sắc	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3119530023	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	25/09/2001	9,9	X.sắc	69	Khá	Khá	4.900.000	
3	3119530076	Đinh Thị Nhiên	31/10/2001	8,88	Giỏi	78	Khá	Khá	4.900.000	
4	3119530140	Đinh Hoàng Bảo Yến	29/03/2001	8,5	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục (QG)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Tâm lý học - K.19 - Lớp 2 (DTL1192)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119530002	Nguyễn Hà Phương Anh	22/04/2001	9,31	X.sắc	68	Khá	Khá	4.900.000	
2	3119530022	Lê Huỳnh Mỹ Hạnh	30/09/2001	9,68	X.sắc	69	Khá	Khá	4.900.000	
3	3119530024	Trần Chí Hào	08/11/2001	9,74	X.sắc	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3119530118	Mai Phạm Bảo Trân	11/07/2001	9,35	X.sắc	71	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục (QG)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Tâm lí học - K.20 - Lớp 1 (DTL1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119530134	Nguyễn Hồng Phúc Uyên Vy	19/08/2001	8,26	Giỏi	67	Khá	Khá	4.900.000	
2	3120530056	Nguyễn Mỹ Linh	03/01/2002	8,04	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120530093	Nguyễn Trúc Phương	15/06/2002	8,27	Giỏi	71	Khá	Khá	4.900.000	
4	3120530129	Nguyễn Thị Thanh Trúc	26/10/2002	8,89	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục (QG)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Tâm lí học - K.20 - Lớp 2 (DTL1202)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120530078	Nguyễn Thị Yến	Nhi	18/10/2002	8,24	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
2	3120530098	Trần Quang	Thái	25/05/2002	8,32	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120530107	Lê Thị	Thu	26/08/2002	8,36	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120530124	Lâm Trần Phương	Trân	14/02/2002	8,56	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục (QG)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Tâm lý học - K.21 - Lớp 1 (DTL1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121530003	Nguyễn Ngọc Phương	Thanh	28/06/2003	8,54	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121530041	Huỳnh Thanh	Hiền	06/05/2003	8,16	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121530072	Trương Thị Bảo	Ngọc	16/04/2003	8,37	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3121530114	Hồ Thanh	Thy	06/05/2003	8,2	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3121530134	Hoàng Ngọc	Vy	05/04/2003	8,3	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
6	3121530136	Nguyễn Lan	Vy	27/04/2003	8,43	Giỏi	93	X.sắc	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục (QG)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Tâm lý học - K.21 - Lớp 2 (DTL1212)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121530071	Trương Hồng	Ngọc	10/11/2003	8,27	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121530129	Vũ Thảo Hương	Uyên	28/04/2003	8,06	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121530138	Trương Minh Ngọc	Yên	28/04/2003	8,09	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục (QG)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Tâm lý học - K.22 - Lớp 1 (DTL1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122530009	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	02/01/2004	8,63	Giỏi	78	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122530030	Dương Thị	Hà	16/01/2004	8,6	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3122530037	Nguyễn Bảo	Hân	23/10/2004	8,8	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122530086	Trần Ngọc Yến	Nhi	10/07/2004	8,52	Giỏi	68	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122530098	Nguyễn Ngọc Minh	Tâm	10/10/2004	8,49	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
6	3122530104	Nguyễn Phương	Thảo	06/12/2004	8,6	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	
7	3122530117	Phan Khánh	Thư	15/09/2004	8,7	Giỏi	78	Khá	Khá	4.900.000	
8	3122530128	Nguyễn Thành	Trí	05/04/2004	8,86	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
9	3122530138	Nguyễn Thị Tường	Vy	30/11/2004	8,62	Giỏi	79	Khá	Khá	4.900.000	



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục (QG)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Tâm lý học - K.22 - Lớp 1 (DTL1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
-----	-------	--------------	-----------	--------	-------------	---------	-------------	--------------	---------------	--------

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Giáo dục (QG)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Tâm lý học - K.22 - Lớp 2 (DTL1222)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122530029	Lê Thu Hà	25/11/2004	8,83	Giỏi	94	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3122530057	Nguyễn Thị Xuân Mai	21/10/2004	8,47	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3122530059	Đào Quang Minh	24/12/2004	8,38	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3122530083	Nguyễn Phương Nhi	01/12/2004	8,73	Giỏi	77	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Toán - ứng dụng (TD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành SP Toán - K.19 - Lớp 1 (DT01191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119010007	Nguyễn Huỳnh Phúc Đạt	19/10/2001	9,8	X.sắc	90	X.sắc	Xuất sắc	2.500.000	
2	3119010032	Nguyễn Thị Nở	14/08/2000	9,68	X.sắc	100	X.sắc	Xuất sắc	2.500.000	
3	3119010047	Trần Thành Thống	31/12/2001	9,82	X.sắc	100	X.sắc	Xuất sắc	2.500.000	
4	3119010064	Trương Cát Vy	04/01/2001	9,86	X.sắc	100	X.sắc	Xuất sắc	2.500.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Toán - ứng dụng (TD)

Lớp: DH chính quy - ngành SP Toán - K.21 - Lớp 1 (DTO1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121010008	Nguyễn Ngọc Bảo	Duyên	09/07/2003	8,76	Giỏi	98	X.sắc	Giỏi	2.250.000	
2	3121010018	Huỳnh Đăng	Khoa	28/09/2003	8,72	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	2.250.000	
3	3121010034	Lê Hải	Phụng	07/01/2003	8,61	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	2.250.000	
4	3121010048	Nguyễn Võ Anh	Thư	17/07/2003	8,78	Giỏi	94	X.sắc	Giỏi	2.250.000	
5	3121010056	Trần Thị Cẩm	Vân	10/02/2003	8,81	Giỏi	92	X.sắc	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Toán - ứng dụng (TD)

Lớp: DH chính quy - ngành SP Toán - K.22 - Lớp 1 (DTO1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122010008	Ngô Hoàng Nam	12/07/2001	8,8	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3122010019	Trần Bảo Toàn	07/10/2004	9,42	X.sắc	90	X.sắc	Xuất sắc	5.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Toán - ứng dụng (TD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Toán ứng dụng - K.19 - Lớp 1 (DTU1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119480069	Nguyễn Lê Như Quỳnh	26/03/2001	9,36	X.sắc	83	Tốt	Giỏi	6.350.000	
2	3119480094	Dương Thị Ngọc Trinh	13/03/2001	8,86	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	6.350.000	
3	3119480111	Nguyễn Ngọc Phượng Vy	18/12/2001	9,36	X.sắc	82	Tốt	Giỏi	6.350.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Toán - ứng dụng (TD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Toán ứng dụng - K.19 - Lớp 2 (DTU1192)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119480033	Trần Tường Lim	26/08/2001	8,92	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	6.350.000	
2	3119480036	Nguyễn Trần Thị Ngọc Loan	20/05/2001	9,68	X.sắc	95	X.sắc	Xuất sắc	6.850.000	
3	3119480040	Phạm Hoài Nam	28/09/1999	9,11	X.sắc	88	Tốt	Giỏi	6.350.000	
4	3119480070	Nguyễn Hoàng Sang	31/01/2001	8,92	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	6.350.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Toán - ứng dụng (TD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Toán ứng dụng - K.20 - Lớp 1 (DTU1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120480026	Nguyễn Thị Thúy Giàu	04/07/2002	7,58	Khá	78	Khá	Khá	5.850.000	
2	3120480055	Nguyễn Yến Nhi	28/04/2002	7,91	Khá	90	X.sắc	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Toán - ứng dụng (TD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Toán ứng dụng - K.20 - Lớp 2 (DTU1202)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120480013	Nguyễn Thị Hồng	Anh	17/01/2002	7,63	Khá	89	Tốt	Khá	5.850.000	
2	3120480017	Nguyễn Hoàng Minh	Châu	30/08/2002	8,29	Giỏi	75	Khá	Khá	5.850.000	
3	3120480054	Nguyễn Trương Ánh	Ngọc	27/04/2001	8,45	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	6.350.000	
4	3120480071	Lê Thiều	Quyên	11/10/2001	8,46	Giỏi	78	Khá	Khá	5.850.000	
5	3120480074	Nguyễn Tấn	Tài	12/11/2002	8,41	Giỏi	78	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Toán - ứng dụng (TD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Toán ứng dụng - K.21 - Lớp 1 (DTU1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121480007	Lương Trần Phúc Bảo	31/05/2003	7,83	Khá	70	Khá	Khá	5.850.000	
2	3121480022	Huỳnh Thanh Hiền	26/12/2003	8,23	Giỏi	93	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
3	3121480035	Lê Hoàng Gia Linh	14/07/2003	8,34	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
4	3121480055	Nguyễn Tấn Quang	01/06/1995	9,45	X.sắc	93	X.sắc	Xuất sắc	6.850.000	
5	3121480073	Văn Thanh Thuận	12/04/2003	7,86	Khá	85	Tốt	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Toán - ứng dụng (TD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Toán ứng dụng - K.21 - Lớp 2 (DTU1212)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121480068	Võ Thị Minh Thảo	14/09/2002	8,2	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	6.350.000	
2	3121480076	Hoàng Trọng Tín	18/05/2003	7,71	Khá	69	Khá	Khá	5.850.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Toán - ứng dụng (TD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Toán ứng dụng - K.22 - Lớp 1 (DTU1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122480003	Lê Duy Bảo	12/04/2004	8,78	Giỏi	79	Khá	Khá	5.850.000	
2	3122480034	Nguyễn Thành Nam	01/05/2004	9	X.sắc	74	Khá	Khá	5.850.000	
3	3122480042	Bùi Tấn Phát	09/09/2004	8,86	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	6.350.000	
4	3122480044	Nguyễn Đình Phong	22/02/2004	8,45	Giỏi	77	Khá	Khá	5.850.000	
5	3122480058	Nguyễn Thị Thu Thảo	18/04/2004	8,42	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	6.350.000	
6	3122480059	Lê Đình Thắm	10/12/2001	8,68	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	6.350.000	
7	3122480062	Đỗ Ngọc Minh Thư	11/01/2003	8,04	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	6.350.000	
8	3122480067	Nguyễn Ngọc Thùy Tiên	19/01/2004	8,83	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	6.350.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kế toán - K.19 - Lớp 1 (DKE1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119320084	Nguyễn Thị Thùy Dương	29/04/2001	8,41	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	
2	3119320413	Phan Thị Kim Thi	02/12/2001	8,46	Giỏi	79	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kế toán - K.19 - Lớp 2 (DKE1192)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119320414	Phan Thị Phương Thi	14/02/2001	7,59	Khá	65	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kế toán - K.19 - Lớp 3 (DKE1193)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119320415	Trần Thị Xuân Thịnh	15/06/2001	7,74	Khá	65	Khá	Khá	4.900.000	
2	3119320576	Nguyễn Xuân Như Ý	31/10/2001	8,46	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kế toán - K.19 - Lớp 4 (DKE1194)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119320467	Nguyễn Ngọc Mỹ Tiên	26/06/2001	7,73	Khá	69	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kế toán - K.19 - Lớp 5 (DKE1195)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119320538	Lưu Thanh Vân	12/02/2001	7,93	Khá	69	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kế toán - K.19 - Lớp 6 (DKE1196)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119320298	Huỳnh Thị Yến Nhi	13/12/2001	8,52	Giỏi	77	Khá	Khá	4.900.000	
2	3119320588	Võ Ngọc Yến	30/07/2001	8,02	Giỏi	69	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kế toán - K.19 - Lớp 7 (DKE1197)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119320381	Du Tuệ San	15/05/2001	7,43	Khá	66	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kế toán - K.19 - Lớp 8 (DKE1198)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119320322	Cao Trần Quỳnh	Như	19/04/2001	8,06	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
2	3119320382	Phạm Thành	Sang	11/11/2001	8,49	Giỏi	68	Khá	Khá	4.900.000	
3	3119320430	Trương Minh	Thúy	21/06/2001	8,86	Giỏi	79	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kế toán - K.19 - Lớp 9 (DKE1199)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119320179	Đỗ Thị Thu	Hương	16/01/2001	8,66	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3119320383	Nguyễn Đại Phát	Tài	22/07/2001	8,21	Giỏi	68	Khá	Khá	4.900.000	
3	3119320441	Lương Trịnh Minh	Thư	09/12/2001	8,18	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kế toán - K.20 - Lớp 1 (DKE1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120320062	Đặng Ngọc Kiều	Diễm	03/02/2000	7,93	Khá	79	Khá	Khá	4.900.000	
2	3120320185	Lâm Thùy	Linh	05/01/2002	8,32	Giỏi	67	Khá	Khá	4.900.000	
3	3120320247	Nguyễn Kim	Ngân	09/07/2002	8,07	Giỏi	71	Khá	Khá	4.900.000	
4	3120320366	Cao Nhân	Thanh	04/08/2002	8,63	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3120320394	Phan Thị Hoài	Thơ	04/11/2002	7,97	Khá	71	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kế toán - K.20 - Lớp 2 (DKE1202)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120320005	Trương Bội Dư	29/03/2002	8,44	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120320110	Lê Ngọc Hân	10/09/2002	7,86	Khá	66	Khá	Khá	4.900.000	
3	3120320148	Dương Thanh Huyền	07/03/2002	8,12	Giỏi	79	Khá	Khá	4.900.000	
4	3120320231	Võ Thị Kiều My	11/12/2002	8,4	Giỏi	70	Khá	Khá	4.900.000	
5	3120320240	Hoàng Thu Ngân	21/01/2002	8,37	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3120320482	Nguyễn Thị Thanh Trúc	28/11/2002	7,96	Khá	76	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kế toán - K.20 - Lớp 3 (DKE1203)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120320196	Phạm Thị Ngọc	Linh	18/05/2002	7,7	Khá	66	Khá	Khá	4.900.000	
2	3120320205	Bùi Thị Trúc	Lợi	06/06/2002	8,35	Giỏi	65	Khá	Khá	4.900.000	
3	3120320295	Trần Mỹ	Nhi	04/06/2002	7,77	Khá	68	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kế toán - K.20 - Lớp 4 (DKE1204)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120320039	Phạm Hoàng Phương	Anh	30/10/2002	8,03	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120320168	Võ Trung	Kiên	17/01/2002	7,82	Khá	75	Khá	Khá	4.900.000	
3	3120320188	Lưu Kinh	Linh	04/09/2002	7,78	Khá	69	Khá	Khá	4.900.000	
4	3120320379	Phạm Phương	Thảo	02/11/2002	8,77	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3120320548	Phạm Thị	Yến	22/09/2002	8,12	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kế toán - K.20 - Lớp 5 (DKE1205)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120320067	Trần Thị Mỹ Diệu	20/05/2002	8,63	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120320105	Hồ Thị Thanh Hào	06/01/2002	7,84	Khá	71	Khá	Khá	4.900.000	
3	3120320152	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	21/12/2002	8,08	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120320333	Nguyễn Tùng Song	21/02/2002	8,44	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3120320426	Trịnh Thị Thùy Tiên	10/08/2002	8,08	Giỏi	72	Khá	Khá	4.900.000	
6	3120320534	Trần Phương Vy	03/01/2002	8,04	Giỏi	70	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kế toán - K.20 - Lớp 6 (DKE1206)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120320033	Dương Ngọc Anh	19/10/2002	8,36	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	
2	3120320199	Vũ Thị Thảo Linh	29/10/2002	7,92	Khá	83	Tốt	Khá	4.900.000	
3	3120320226	Nguyễn Trà My	24/09/2002	8,08	Giỏi	67	Khá	Khá	4.900.000	
4	3120320307	Nguyễn Thị Hồng Nhung	21/02/2002	8,03	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3120320535	Trần Thị Nhật Vy	16/11/2002	7,72	Khá	69	Khá	Khá	4.900.000	
6	3120320550	Trần Thị Kim Yến	11/02/2002	8,27	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kế toán - K.20 - Lớp 7 (DKE1207)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120320019	Phùng Huỳnh Gia	Thành	11/08/2002	8,78	Giỏi	79	Khá	Khá	4.900.000	
2	3120320154	Lê Huỳnh	Hương	12/07/2002	8,68	Giỏi	70	Khá	Khá	4.900.000	
3	3120320253	Võ Thị Thanh	Ngân	24/12/2002	7,72	Khá	71	Khá	Khá	4.900.000	
4	3120320536	Võ Trúc	Vy	01/01/2002	8,4	Giỏi	78	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Kế toán - K.20 - Lớp 8 (DKE1208)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120320100	Trần Thu Hà	20/04/2002	7,84	Khá	74	Khá	Khá	4.900.000	
2	3120320173	Nguyễn Thị Lan	15/11/2002	7,98	Khá	87	Tốt	Khá	4.900.000	
3	3120320328	Bùi Thị Thanh Phương	14/09/2002	8,27	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	
4	3120320354	Nguyễn Thị Như Quỳnh	16/08/2002	8,28	Giỏi	95	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
5	3120320431	Lê Châu Toàn	25/01/2002	7,93	Khá	83	Tốt	Khá	4.900.000	
6	3120320488	Ngô Phan Cẩm Tú	05/12/2002	7,8	Khá	77	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: DH chính quy - ngành Kế toán - K.21 - Lớp 1 (DKE1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121320009	Trần Hồng Thu	Ngân	03/10/2003	8,57	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121320127	Bùi Thùy	Hoàng	22/06/2003	9,27	X.sắc	69	Khá	Khá	4.900.000	
3	3121320182	Trần Thị Mỹ	Linh	15/07/2003	8,04	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3121320310	Nguyễn Thúy	Oanh	28/10/2003	9,28	X.sắc	73	Khá	Khá	4.900.000	
5	3121320362	Nguyễn Thị Thu	Thảo	11/07/2003	8,51	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3121320436	Phạm Thùy	Trang	06/07/2003	8,04	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
7	3121320470	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	16/03/2003	8,32	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
8	3121320479	Trần Lâm Trọng	Tuyền	26/04/2003	8,29	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Kế toán - K.21 - Lớp 3 (DKE1213)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121320048	Nguyễn Thị Lan Anh	16/08/2003	9,11	X.sắc	76	Khá	Khá	4.900.000	
2	3121320067	Nguyễn Phương Dung	04/04/2003	9,4	X.sắc	93	X.sắc	Xuất sắc	5.900.000	
3	3121320083	Nguyễn Thị Anh Đào	17/05/2003	9,09	X.sắc	75	Khá	Khá	4.900.000	
4	3121320184	Trương Thị Linh	04/01/2003	8,77	Giỏi	95	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
5	3121320304	Phạm Thị Quỳnh Như	28/10/2003	9,13	X.sắc	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3121320421	Võ Trần Ngọc Tiên	10/11/2003	8,75	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
7	3121320456	Lê Thị Huỳnh Triệu	30/08/2003	9,41	X.sắc	78	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Kế toán - K.21 - Lớp 4 (DKE1214)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121320012	Vũ Minh Quân	01/08/2003	9,54	X.sắc	78	Khá	Khá	4.900.000	
2	3121320177	Phan Thị Thùy Linh	26/10/2003	9,11	X.sắc	94	X.sắc	Xuất sắc	5.900.000	
3	3121320205	Lê Duy Minh	28/12/2003	8,33	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3121320276	Lê Võ Tuyết Nhi	03/05/2003	9,03	X.sắc	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3121320296	Dương Thị Nhung	13/11/2003	8,22	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3121320376	Nguyễn Ngọc Tâm Thi	19/01/2003	8,92	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
7	3121320509	Nguyễn Khánh Vy	24/03/2003	9,53	X.sắc	77	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Kế toán - K.21 - Lớp 5 (DKE1215)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121320206	Trịnh Ngô Thu Minh	17/07/2003	9,33	X.sắc	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121320404	Lê Phạm Hoài Thương	21/11/2003	8,5	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Kế toán - K.21 - Lớp 6 (DKE1216)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121320062	Lê Thị Kim Chi	22/09/2003	8,84	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121320241	Trương Tuấn Nghĩa	15/02/2003	8,36	Giỏi	98	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
3	3121320298	Ngô Thị Hồng Nhung	10/06/2003	8,85	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3121320307	Nguyễn Thị Ni	05/01/2003	8,79	Giỏi	95	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
5	3121320405	Nguyễn Hoàng Minh Thương	21/06/2003	8,81	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3121320424	Đỗ Thị Mỹ Trang	03/11/2003	8,76	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
7	3121320433	Nguyễn Thị Thùy Trang	31/10/2003	8,96	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: DH chính quy - ngành Kế toán - K.21 - Lớp 7 (DKE1217)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121320135	Hoàng Nhật Huyền	01/11/2003	8,87	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121320171	Lưu Mỹ Linh	13/04/2003	8,92	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121320242	Hà Thị Minh Ngọc	10/12/2003	9,19	X.sắc	78	Khá	Khá	4.900.000	
4	3121320260	Nguyễn Thị Hồng Nguyên	15/07/2003	8,86	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3121320360	Hoàng Ngọc Dạ Thảo	15/02/2003	8,09	Giỏi	95	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
6	3121320390	Lưu Nguyễn Kim Thủy	12/12/2003	9,55	X.sắc	79	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Kế toán - K.21 - Lớp 8 (DKE1218)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121320189	Chu Thị Lương	16/10/2003	8,95	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121320252	Phạm Trần Bảo Ngọc	19/08/2003	9,11	X.sắc	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121320292	Trần Yến Nhi	02/04/2003	9,47	X.sắc	79	Khá	Khá	4.900.000	
4	3121320353	Ngô Phương Thanh	25/10/2003	8,56	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3121320445	Vi Ngọc Trâm	04/03/2003	9,2	X.sắc	74	Khá	Khá	4.900.000	
6	3121320453	Trần Thị Bảo Trân	03/05/2003	9,04	X.sắc	73	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Kế toán - K.22 - Lớp 1 (DKE1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122320001	Đỗ Thái Thu An	24/09/2004	8,15	Giỏi	72	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122320049	Huỳnh Thị Thùy Dương	08/06/2004	8,38	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	
3	3122320094	Bùi Thị Ngọc Hồng	21/03/2004	8,74	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3122320195	Lê Thị Bích Ngân	23/10/2004	8,43	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122320326	Nguyễn Hoàng Sơn	13/12/2004	8,41	Giỏi	67	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Kế toán - K.22 - Lớp 2 (DKE1222)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122320135	Nguyễn Thị Hồng	Lai	06/03/2003	8,68	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122320189	Lê Thúy	Nga	28/05/2004	8,92	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	
3	3122320276	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	12/12/2004	8,5	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122320309	Trần Mỹ	Quân	27/09/2004	8,11	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122320333	Nguyễn Thị Hà	Tây	30/04/2004	8,25	Giỏi	72	Khá	Khá	4.900.000	
6	3122320453	Cao Xuân Khánh	Vân	18/06/2004	8,17	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Kế toán - K.22 - Lớp 3 (DKE1223)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122320069	Trần Thị Hải	06/11/2004	9,14	X.sắc	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3122320076	Bùi Đỗ Ngọc Hân	11/02/2004	8,75	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3122320083	Trần Gia Hân	03/04/2004	8,29	Giỏi	68	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122320117	Đặng Thị Kim Hương	10/06/2004	8,76	Giỏi	77	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122320130	Lê Diễm Kiều	03/12/2004	8,92	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3122320142	Hồ Thị Thùy Linh	17/08/2004	8,44	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
7	3122320252	Nguyễn Thị Trung Quỳnh Nhi	12/02/2004	9,44	X.sắc	77	Khá	Khá	4.900.000	
8	3122320264	Trương Thị Hồng Nhi	18/03/2004	8,68	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	
9	3122320322	Nhan Huệ San	03/06/2004	8,1	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	
10	3122320375	Nguyễn Anh Thư	15/09/2004	8,13	Giỏi	67	Khá	Khá	4.900.000	
11	3122320432	Trương Vũ Thanh Trúc	22/03/2004	8,43	Giỏi	72	Khá	Khá	4.900.000	
12	3122320446	Nguyễn Như Tuyết	17/12/2004	8,43	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Kế toán - K.22 - Lớp 3 (DKE1223)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
-----	-------	--------------	-----------	--------	-------------	---------	-------------	--------------	---------------	--------

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Kế toán - K.22 - Lớp 4 (DKE1224)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122320012	Trần Mai Anh	10/11/2004	8,65	Giỏi	68	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122320070	Lê Hữu Hạnh	21/11/2004	8,46	Giỏi	77	Khá	Khá	4.900.000	
3	3122320143	Lê Ngọc Linh	06/04/2004	8,13	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3122320259	Tô Yến Nhi	16/07/2004	8,89	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3122320285	Võ Thị Huỳnh Như	16/09/2004	8,49	Giỏi	67	Khá	Khá	4.900.000	
6	3122320305	Trần Thị Kim Phượng	25/07/2004	8,23	Giỏi	66	Khá	Khá	4.900.000	
7	3122320329	Lê Phan Thanh Tâm	27/09/2004	8,15	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	
8	3122320370	Võ Thị Ngọc Thúy	02/01/2004	8,58	Giỏi	71	Khá	Khá	4.900.000	
9	3122320447	Huỳnh Thị Bé Tư	23/05/2004	8,61	Giỏi	71	Khá	Khá	4.900.000	



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Kế toán - K.22 - Lớp 4 (DKE1224)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
-----	-------	--------------	-----------	--------	-------------	---------	-------------	--------------	---------------	--------

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Kế toán - K.22 - Lớp 5 (DKE1225)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122320038	Nguyễn Thùy Dung	18/07/2004	8,3	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3122320138	Đặng Thị Hương Lan	28/08/2004	9,15	X.sắc	75	Khá	Khá	4.900.000	
3	3122320199	Nguyễn Kim Ngân	10/11/2004	8,31	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122320280	Phan Nguyễn Quỳnh Như	19/07/2004	8,44	Giỏi	69	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122320306	Dương Vĩ Quang	09/10/2004	8,49	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	
6	3122320312	Lê Thị Hồng Quyên	15/01/2004	8,16	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	
7	3122320395	Hoàng Võ Thùy Trang	17/08/2004	8,76	Giỏi	70	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Kế toán - K.22 - Lớp 6 (DKE1226)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122320027	Nguyễn Quỳnh Chi	14/07/2004	8,56	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122320139	Nguyễn Hà Lan	24/06/2004	8,18	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	
3	3122320194	Lê Phạm Thanh Ngân	08/10/2004	8,24	Giỏi	78	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122320226	Nguyễn Trần Bảo Ngọc	16/02/2004	8,23	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122320372	Cam Nguyệt Anh Thư	05/03/2004	8,92	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.19 - Lớp 1 (DTN1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119420114	Đặng Cao Phúc Hòa	11/12/2001	7,68	Khá	100	X.sắc	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.19 - Lớp 2 (DTN1192)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119420025	Ngô Việt Ngọc Bích	30/07/2001	7,41	Khá	72	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.19 - Lớp 3 (DTN1193)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119420036	Hoàng Thị Yến Chi	14/10/2000	7,89	Khá	72	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.19 - Lớp 6 (DTN1196)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119420051	Đặng Thị Mỹ Duyên	02/06/2001	8,72	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.19 - Lớp 8 (DTN1198)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119420441	Đinh Nguyễn Trang Thơ	03/11/2001	7,49	Khá	71	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.20 - Lớp 1 (DTN1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120420137	Nguyễn Thị Bích	Hiền	20/08/2002	8,74	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120420320	Nguyễn Thị Tú	Như	12/10/2002	9	X.sắc	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120420340	Trần Văn	Phước	05/01/2002	8,67	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120420429	Nguyễn Hải	Thuyền	07/04/2002	8,34	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3120420459	Nguyễn Thị Ngọc	Thương	18/07/2002	8,7	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.20 - Lớp 2 (DTN1202)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120420234	Trần Ngọc Mẫn	26/06/2002	8,15	Giỏi	98	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3120420300	Phan Nguyễn Hoàng Nhi	24/08/2002	8,22	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120420540	Đoàn Huy Tùng	17/05/2002	8,84	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120420559	Nguyễn Thị Tường Vi	05/05/2002	8,63	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.20 - Lớp 3 (DTN1203)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120420049	Nguyễn Thị Vân Anh	06/03/2002	8,4	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3120420172	Lại Thị Xuân Hương	04/09/2002	8,95	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120420376	Trần Ngọc Phương Quỳnh	26/05/2002	8,23	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120420451	Phùng Loan Thư	09/08/2002	9,14	X.sắc	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.20 - Lớp 4 (DTN1204)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120420130	Nguyễn Thị Ngọc Hân	19/05/2002	8,52	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120420432	Đặng Diệu Anh Thư	23/11/2002	8,52	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120420532	Lê Minh Tú	16/09/2002	8,45	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120420582	Nguyễn Tường Vy	20/09/2002	8,43	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.20 - Lớp 5 (DTN1205)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120420082	Nguyễn Thị Kim	Dung	22/04/2001	8,56	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120420092	Nguyễn Thùy	Duyên	20/05/2002	8,19	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120420314	Nguyễn Hồng Quỳnh	Như	07/06/2002	8,35	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120420453	Trần Hoài	Thư	17/06/2002	9,3	X.sắc	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3120420591	Nguyễn Thị Bảo	Yến	10/08/2002	8,92	Giỏi	92	X.sắc	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.20 - Lớp 6 (DTN1206)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120420083	Vũ Lê Ngọc Dung	14/11/2002	9,12	X.sắc	95	X.sắc	Xuất sắc	5.900.000	
2	3120420093	Trịnh Kiều Duyên	01/04/2002	8,74	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120420102	Phạm Nguyễn Khánh Đoan	12/03/2002	8,98	Giỏi	93	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
4	3120420113	Phan Quỳnh Giang	07/06/2002	8,96	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3120420133	Trương Ngọc Hân	06/12/2002	8,75	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3120420176	Phạm Đỗ Lan Hương	05/11/2002	9,15	X.sắc	100	X.sắc	Xuất sắc	5.900.000	
7	3120420266	Vương Bửu Nghi	06/04/2002	8,51	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
8	3120420336	Nguyễn Hoàng Phúc	22/08/2002	8,92	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
9	3120420403	Phạm Phương Thảo	10/08/2002	8,91	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
10	3120420434	Lê Anh Thư	02/10/2002	8,33	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
11	3120420575	Lê Thảo Vy	16/09/2002	8,67	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.20 - Lớp 6 (DTN1206)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
-----	-------	--------------	-----------	--------	-------------	---------	-------------	--------------	---------------	--------

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.20 - Lớp 7 (DTN1207)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120420114	Võ Huỳnh Cẩm	Giang	08/07/2002	8,6	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120420287	Hoàng Minh	Nhật	12/12/2002	8,91	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
3	3120420346	Nguyễn Ngọc Minh	Phương	01/03/2002	9,02	X.sắc	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120420444	Nguyễn Thị Hoàng	Thư	14/10/2002	8,6	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3120420475	Nguyễn Thành	Tính	15/02/2002	8,94	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.20 - Lớp 8 (DTN1208)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120420125	Châu Gia Hân	25/01/2002	8,21	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120420135	Trương Sinh Hiên	04/01/2002	8,23	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120420154	Đoàn Thị Kim Huệ	19/10/2002	8,53	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120420165	Mai Lê Huyền	19/08/2002	8,31	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3120420249	Ngô Nhựt Nam	10/05/2002	8,16	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3120420268	Lê Thị Diệu Ngoan	12/02/2002	8,26	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	5.400.000	
7	3120420288	Bùi Ngô Yến Nhi	09/12/2002	9,26	X.sắc	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.20 - Lớp 9 (DTN1209)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120420086	Trần Lê Quốc Duy	30/08/2002	9,35	X.sắc	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120420146	Phan Thị Hoa	07/06/2002	8,86	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
3	3120420167	Phạm Phương Huyền	21/08/2002	8,25	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.21 - Lớp 1 (DTN1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121420001	Đoàn Nguyễn Kim	Khánh	13/04/2003	8,66	Giỏi	77	Khá	Khá	4.900.000	
2	3121420024	Mai Thị Ngọc	Quỳnh	02/09/2003	8,9	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121420170	Nguyễn Thái Gia	Khánh	12/10/2003	8,87	Giỏi	69	Khá	Khá	4.900.000	
4	3121420292	Nguyễn Huỳnh Ánh	Nhung	21/10/2003	8,02	Giỏi	93	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
5	3121420326	Trần Vũ Mai	Phương	06/03/2003	8,72	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
6	3121420426	Trần Ngọc Anh	Thy	11/10/2003	8,93	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
7	3121420456	Nguyễn Kim Bảo	Trân	12/07/2003	8,75	Giỏi	72	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: DH chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.21 - Lớp 2 (DTN1212)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121420250	Nguyễn Thị Thu	Ngân	27/08/2003	8,08	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121420346	Huỳnh Thị Ngọc	Quyên	23/12/2003	8,93	Giỏi	77	Khá	Khá	4.900.000	
3	3121420485	Đỗ Hải	Vân	11/05/2003	9,26	X.sắc	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.21 - Lớp 3 (DTN1213)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121420099	Nguyễn Thùy Dương	31/10/2003	8,04	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121420108	Đinh Nguyễn Kiều Giang	09/11/2003	8,93	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	
3	3121420144	Nguyễn Thị Thanh Huệ	21/12/2003	8,48	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
4	3121420267	Trịnh Thị Như Ngọc	16/05/2003	8,66	Giỏi	66	Khá	Khá	4.900.000	
5	3121420358	Nguyễn Thanh Tâm	25/11/2003	8,86	Giỏi	70	Khá	Khá	4.900.000	
6	3121420430	Dương Thị Thanh Tiền	23/07/2003	8,99	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
7	3121420468	Võ Ngọc Thanh Trúc	22/10/2003	9,22	X.sắc	76	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.21 - Lớp 4 (DTN1214)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121420004	Lê Thị Thanh	Ngân	11/09/2002	8,79	Giỏi	67	Khá	Khá	4.900.000	
2	3121420165	Trần Thị Quế	Hương	31/01/2003	9,15	X.sắc	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121420295	Hồ Ngọc Quỳnh	Như	29/05/2003	9,07	X.sắc	75	Khá	Khá	4.900.000	
4	3121420376	Nguyễn Thị Xuân	Thảo	26/02/2003	8,47	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3121420394	Đinh Thị	Thùy	16/12/2003	8,71	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3121420412	Nguyễn Thị Minh	Thư	31/10/2003	9,01	X.sắc	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.21 - Lớp 5 (DTN1215)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121420092	Mai Thị Thu Duyên	02/02/2003	8,89	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121420244	Lê Trần Bảo Ngân	05/07/2003	8,96	Giỏi	72	Khá	Khá	4.900.000	
3	3121420278	Ngô Diệp Yến Nhi	05/06/2003	8,64	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	
4	3121420360	Lê Nguyễn Đức Tân	10/07/2003	8,48	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3121420422	Phạm Lê Phương Thy	30/09/2003	8,83	Giỏi	77	Khá	Khá	4.900.000	
6	3121420460	Lê Thị Phương Trinh	15/12/2003	9,27	X.sắc	72	Khá	Khá	4.900.000	
7	3121420522	Thang Kim Yến	10/02/2003	8,64	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.21 - Lớp 6 (DTN1216)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121420050	Lê Thị Minh Ánh	02/08/2003	8,58	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121420370	Đỗ Thị Phương Thảo	25/08/2003	8,7	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	
3	3121420405	Lê Thị Anh Thư	03/09/2003	9,38	X.sắc	74	Khá	Khá	4.900.000	
4	3121420489	Phan Thị Cẩm Vân	01/01/2003	8,35	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.21 - Lớp 7 (DTN1217)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121420042	Nguyễn Trâm Anh	09/07/2003	8,42	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121420121	Nguyễn Thị Hữu Hạnh	16/11/2003	8,49	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121420306	Trần Thị Kiều Nữ	26/04/2003	8,26	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3121420379	Võ Vũ Thương Thắm	10/12/2002	8,39	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3121420407	Nguyễn Anh Thư	05/09/2003	8,3	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3121420498	Lê Thảo Vy	03/05/2003	8,42	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.21 - Lớp 8 (DTN1218)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121420052	Trần Thị Hồng Ánh	17/05/2003	9,03	X.sắc	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121420096	Đỗ Thùy Dương	27/11/2003	9,01	X.sắc	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121420363	Đỗ Tú Thanh	30/01/2003	8,9	Giỏi	72	Khá	Khá	4.900.000	
4	3121420389	Phạm Minh Thơ	23/09/2003	8,69	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.22 - Lớp 1 (DTN1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122420052	Võ Thị Hồng Diễm	16/08/2004	8,63	Giỏi	71	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122420066	Phạm Thị Mỹ Duyên	25/05/2004	8,7	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3122420097	Lê Nguyễn Nhật Hạ	15/05/2004	8,13	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122420257	Lê Ngọc Thảo Nhi	08/05/2004	9,12	X.sắc	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3122420318	Nguyễn Thị Tú Quyên	15/12/2004	8,37	Giỏi	78	Khá	Khá	4.900.000	
6	3122420385	Lê Ngọc Anh Thư	21/05/2004	8,25	Giỏi	68	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.22 - Lớp 2 (DTN1222)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122420010	Đoàn Kim Anh	05/01/2004	8,23	Giỏi	72	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122420016	Ngô Thị Ngọc Anh	29/03/2004	8,06	Giỏi	94	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
3	3122420041	Trà Thị Vỹ Cẩm	22/01/2004	8,42	Giỏi	69	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122420098	Nguyễn Văn Hàn	03/06/2004	8,69	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122420124	Cao Thị Hiếu	09/01/2004	8,91	Giỏi	70	Khá	Khá	4.900.000	
6	3122420245	Vũ Thị Hồng Ngọc	24/07/2004	8,45	Giỏi	71	Khá	Khá	4.900.000	
7	3122420289	Nguyễn Thành Phát	26/03/2004	8,62	Giỏi	69	Khá	Khá	4.900.000	
8	3122420350	Nguyễn Ngọc Mai Thảo	20/11/2004	8,54	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	
9	3122420429	Lê Bảo Trân	21/03/2004	8,73	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
10	3122420486	Nguyễn Thị Thúy Vy	25/11/2004	8,31	Giỏi	79	Khá	Khá	4.900.000	



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.22 - Lớp 2 (DTN1222)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
-----	-------	--------------	-----------	--------	-------------	---------	-------------	--------------	---------------	--------

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.22 - Lớp 3 (DTN1223)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122420131	Đoàn Thị Kim	Huệ	03/10/2004	8,27	Giỏi	67	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122420215	Phạm Ngọc	Mỹ	18/03/2004	8,69	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3122420290	Phạm Xuân	Phát	25/07/2004	8,34	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122420345	Tổng Giang	Thanh	28/07/2004	8,18	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3122420399	Đoàn Thị Minh	Thương	05/08/2004	8,09	Giỏi	65	Khá	Khá	4.900.000	
6	3122420436	Đỗ Nguyễn Khắc	Triệu	14/10/2004	8,63	Giỏi	77	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.22 - Lớp 4 (DTN1224)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122420004	Nguyễn Lâm Triều	An	16/06/2004	8,12	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3122420151	Nguyễn Hoàng Tuấn	Khanh	21/05/2003	9,13	X.sắc	75	Khá	Khá	4.900.000	
3	3122420216	Trần Gia	Mỹ	02/08/2004	8,11	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3122420334	Nguyễn Thị Hồng	Sương	26/03/2004	8,34	Giỏi	65	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122420376	Ung Thị Xuân	Thùy	21/12/2004	8,1	Giỏi	72	Khá	Khá	4.900.000	
6	3122420412	Nguyễn Thị Ngọc	Trang	19/11/2004	8,08	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
7	3122420418	Lê Thị Thu	Trâm	20/01/2004	8,16	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
8	3122420496	Nguyễn Thị Như	Ý	15/08/2004	8,73	Giỏi	67	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.22 - Lớp 5 (DTN1225)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122420006	Nguyễn Thanh Hoài An	15/09/2004	8,3	Giỏi	66	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122420013	Lê Quỳnh Anh	17/11/2004	8,07	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3122420108	La Hân Hân	15/01/2004	8,1	Giỏi	72	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122420186	Thái Ngọc Thùy Linh	19/07/2004	8,71	Giỏi	79	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122420280	Nguyễn Phạm Thanh Như	17/12/2004	8,55	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3122420469	Đặng Thị Phương Uyên	27/07/2004	8,62	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
7	3122420483	Đặng Hồng Huyền Vy	07/09/2004	8,47	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.22 - Lớp 6 (DTN1226)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122420021	Nguyễn Thị Lan	Anh	22/07/2004	8,05	Giỏi	67	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122420039	Nguyễn Thị	Bình	28/08/2004	8,17	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	
3	3122420077	Ngô Thị Thành	Đạt	17/01/2004	8,14	Giỏi	67	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122420121	Phạm Thị Thanh	Hiền	01/11/2004	8,55	Giỏi	67	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122420243	Võ Thị	Ngọc	13/03/2004	8,19	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	
6	3122420274	Trần Thị Phi	Nhung	02/06/2004	8,57	Giỏi	78	Khá	Khá	4.900.000	
7	3122420317	Lê Thị Trúc	Quyên	01/05/2004	8,36	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	
8	3122420360	Hoàng Thị	Thắm	28/07/2004	8,56	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
9	3122420402	Nguyễn Hoàng Minh	Thy	21/05/2004	8,31	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	
10	3122420420	Nguyễn Hồng Ngọc	Trâm	02/03/2004	8,15	Giỏi	78	Khá	Khá	4.900.000	
11	3122420445	Nguyễn Huỳnh	Trọng	22/10/2004	8,58	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Tài chính - Kế toán (TE)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Tài chính - Ngân hàng - K.22 - Lớp 6 (DTN1226)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
-----	-------	--------------	-----------	--------	-------------	---------	-------------	--------------	---------------	--------

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Tự nhiên (TN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành SP Hóa - K.19 - Lớp 1 (DHO1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119030009	Huỳnh Ngọc Thanh Ngân	29/01/2001	9,39	X.sắc	72	Khá	Khá	2.000.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Tự nhiên (TN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành SP Hóa - K.20 - Lớp 1 (DHO1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120030032	Nguyễn Thị Đoan	Trang	06/03/2002	8,59	Giỏi	79	Khá	Khá	2.000.000	
2	3120030035	Nguyễn Thị Quế	Trân	04/04/2002	8,73	Giỏi	71	Khá	Khá	2.000.000	
3	3120030040	Mai Hoàng	Xuân	21/11/1996	8,84	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Tự nhiên (TN)

Lớp: DH chính quy - ngành SP Hóa - K.21 - Lớp 1 (DHO1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121030003	Đỗ Thanh Bình	28/12/2003	8,96	Giỏi	72	Khá	Khá	2.000.000	
2	3121030008	Nguyễn Thị Ngọc Hân	09/04/2003	8,61	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Tự nhiên (TN)

Lớp: DH chính quy - ngành SP Hóa - K.22 - Lớp 1 (DHO1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122030001	Ngô Thị Ngọc Anh	22/09/2004	8,17	Giỏi	99	X.sắc	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Tự nhiên (TN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành SP Khoa học tự nhiên - K.19 - Lớp 1 (DKH1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119210019	Vũ Thị Phương	Thảo	26/04/2001	9,47	X.sắc	94	X.sắc	Xuất sắc	2.500.000	
2	3119210026	Trần Kim	Xuân	11/07/2001	9,31	X.sắc	93	X.sắc	Xuất sắc	2.500.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Tự nhiên (TN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành SP Khoa học tự nhiên - K.20 - Lớp 1 (DKH1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120210031	Nguyễn Thị Thu Thảo	19/08/2002	8,74	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3120210032	Lại Thị Kim Thoa	10/03/2002	8,11	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Tự nhiên (TN)

Lớp: DH chính quy - ngành SP Khoa học tự nhiên - K.21 - Lớp 1 (DKH1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121210015	Lê Quang	Huy	22/10/2003	7,48	Khá	80	Tốt	Khá	2.000.000	
2	3121210025	Lê Trần Quỳnh	Như	10/09/2003	8,19	Giỏi	73	Khá	Khá	2.000.000	
3	3121210038	Lê Huỳnh Minh	Tuấn	07/12/2003	8,54	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Tự nhiên (TN)

Lớp: DH chính quy - ngành SP Khoa học tự nhiên - K.22 - Lớp 1 (DKH1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122210003	Lương Thế Hào	11/08/2004	7,91	Khá	73	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122210019	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	12/01/2004	7,75	Khá	72	Khá	Khá	2.000.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Tự nhiên (TN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành SP Vật lý - K.20 - Lớp 1 (DLI1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120020025	Trần Ngọc Duy Quyên	18/07/2002	8,22	Giỏi	72	Khá	Khá	2.000.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Tự nhiên (TN)

Lớp: DH chính quy - ngành SP Vật lí - K.21 - Lớp 1 (DLI1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121020002	Trần Hoàng An	28/08/2003	8,73	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121020007	Phan Quỳnh Tuyết Hằng	27/04/2003	8,69	Giỏi	94	X.sắc	Giỏi	2.250.000	
3	3121020018	Trần Nguyễn Trọng Nghĩa	07/10/2003	9,11	X.sắc	90	X.sắc	Xuất sắc	5.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Tự nhiên (TN)

Lớp: DH chính quy - ngành SP Vật lí - K.22 - Lớp 1 (DLI1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122020003	Nguyễn Quang Đại	01/07/2003	8,19	Giỏi	93	X.sắc	Giỏi	2.250.000	
2	3122020007	Nguyễn Phạm Hoàng Lộc	09/05/2004	8,97	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Tự nhiên (TN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành SP Sinh học - K.19 - Lớp 1 (DSI1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119060003	Phan Đình Anh Khoa	15/10/2000	8,93	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Tự nhiên (TN)

Lớp: Đại học chính quy - ngành SP Sinh học - K.20 - Lớp 1 (DSI1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120060003	Đỗ Thị Ngọc Anh	01/10/2002	8,81	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3120060010	Trương Trí Huy	16/10/2002	8,85	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Tự nhiên (TN)

Lớp: DH chính quy - ngành SP Sinh học - K.21 - Lớp 1 (DSI1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121060005	Phạm Hà	Giang	09/01/2003	8,87	Giỏi	92	X.sắc	Giỏi	2.250.000	
2	3121060033	Trương Thùy	Trang	13/05/2003	8,47	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	2.250.000	
3	3121060039	Hồ Phan Kim	Tuyền	28/04/2003	8,41	Giỏi	96	X.sắc	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Tự nhiên (TN)

Lớp: DH chính quy - ngành SP Sinh học - K.22 - Lớp 1 (DSI1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122060005	Trần Hữu Hậu	04/01/2004	7,95	Khá	100	X.sắc	Khá	2.000.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Thư viện - Văn phòng (TT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quản trị văn phòng - K.19 - Lớp 1 (DQV1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119360001	Nguyễn Ngọc Lan	Anh	16/11/2001	8,73	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3119360009	Nguyễn Thị	Bình	22/04/2001	8,43	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3119360021	Ngô Ngọc	Hân	03/12/2001	8,37	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3119360055	Lê Thị	Ngân	23/11/2001	8,73	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3119360076	Trần Thị Như	Quỳnh	30/05/2001	8,83	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Thư viện - Văn phòng (TT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quản trị văn phòng - K.19 - Lớp 2 (DQV1192)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119360017	Nguyễn Hồng	Hạnh	13/12/2001	8,53	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3119360039	Mai Hà Hoàng	Long	05/01/2001	8,67	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3119360079	Nguyễn Thị Hồng	Tâm	21/02/2001	8,45	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Thư viện - Văn phòng (TT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quản trị văn phòng - K.20 - Lớp 1 (DQV1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120360002	Nguyễn Ngọc Kiều	Phương	17/03/2002	8,3	Giỏi	99	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3120360035	Nguyễn Thị	Hoài	03/10/2002	8,78	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120360092	Nguyễn Thị Thu	Thảo	23/04/2002	8,43	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120360115	Hồ Thị Kim	Tuyền	15/12/2002	8,52	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3120360128	Nguyễn Kim	Xuân	19/12/2002	8,63	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Thư viện - Văn phòng (TT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quản trị văn phòng - K.20 - Lớp 2 (DQV1202)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120360018	Vũ Thị Dinh Dinh	07/01/2002	8,39	Giỏi	93	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3120360038	Phạm Thị Hợp	23/09/2002	8,55	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
3	3120360059	Nguyễn Thị Kim Ngà	24/11/2002	8,31	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120360109	Lý Kim Tú Trinh	04/09/2002	8,58	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3120360116	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	06/08/2002	8,74	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Thư viện - Văn phòng (TT)

Lớp: DH chính quy - ngành Quản trị văn phòng - K.21 - Lớp 1 (DQV1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121360049	Lê Huỳnh Gia Linh	15/06/2003	8,63	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121360057	Trần Mi Mi	21/11/2003	8,37	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121360070	Hồ Thị Thảo Nhi	17/10/2003	8,46	Giỏi	97	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
4	3121360091	Lâm Thị Diệu Tâm	04/12/2003	8,31	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Thư viện - Văn phòng (TT)

Lớp: DH chính quy - ngành Quản trị văn phòng - K.21 - Lớp 2 (DQV1212)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121360009	Nguyễn Thị Hồng	Anh	10/09/2003	8,22	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3121360014	Nguyễn Hoàng Thiên	Ân	24/12/2003	8,76	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121360065	Lê Trương Hồ	Ngọc	12/06/2003	8,47	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3121360083	Nguyễn Thị Trúc	Phuong	19/09/2003	8,33	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3121360113	Lê Thị Tường	Vy	08/10/2003	8,27	Giỏi	92	X.sắc	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Thư viện - Văn phòng (TT)

Lớp: DH chính quy - ngành Quản trị văn phòng - K.22 - Lớp 1 (DQV1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122360046	Châu Thị Tuyết	Mai	21/02/2004	8,5	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122360099	Trương Kim	Thư	09/12/2004	8,15	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3122360118	Phạm Đặng Thảo	Vy	19/01/2004	8,44	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Thư viện - Văn phòng (TT)

Lớp: DH chính quy - ngành Quản trị văn phòng - K.22 - Lớp 2 (DQV1222)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122360013	Nguyễn Lâm Quỳnh	Giao	24/04/2004	8,16	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3122360029	Nguyễn Phúc	Kim	25/03/2004	8,16	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3122360057	Huỳnh Trúc	Nghi	18/07/2004	8,86	Giỏi	71	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122360070	Trần Hiền	Nhi	23/06/2004	8,75	Giỏi	66	Khá	Khá	4.900.000	
5	3122360077	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	06/08/2004	8,79	Giỏi	93	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
6	3122360098	Phạm Thị Minh	Thư	04/04/2004	9,04	X.sắc	89	Tốt	Giỏi	5.400.000	
7	3122360105	Nguyễn Hoàng Bảo	Trân	14/01/2004	8,25	Giỏi	77	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Thư viện - Văn phòng (TT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Thông tin - Thư viện - K.19 - Lớp 1 (DTT1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119390025	Phạm Thị Thu	Hồng	23/08/2000	8,9	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3119390052	Võ Thị Bích	Nguyên	09/07/2001	9,13	X.sắc	95	X.sắc	Xuất sắc	5.900.000	
3	3119390065	Nguyễn Cao Hồng	Phụng	16/10/2001	9	X.sắc	100	X.sắc	Xuất sắc	5.900.000	
4	3119390078	Trần Thiện	Thanh	18/05/2001	9	X.sắc	100	X.sắc	Xuất sắc	5.900.000	
5	3119390079	Bùi Thị Ngọc	Thảo	07/07/2001	9,27	X.sắc	68	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Thư viện - Văn phòng (TT)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Thông tin - Thư viện - K.20 - Lớp 1 (DTT1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120390035	Trần Thị Thanh	Hoa	12/03/2002	8,58	Giỏi	95	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3120390057	Huỳnh Ngọc	Nga	04/01/2002	8,32	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3120390071	Nguyễn Hoàng	Nhân	22/02/2002	8,49	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120390082	Đồng Phúc	Như	02/06/2002	9,13	X.sắc	90	X.sắc	Xuất sắc	5.900.000	
5	3120390090	Phùng Quang	Phát	06/02/2002	8,11	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
6	3120390101	Trương Thị Thanh	Thảo	15/09/2002	8,26	Giỏi	92	X.sắc	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Thư viện - Văn phòng (TT)

Lớp: DH chính quy - ngành Thông tin - Thư viện - K.21 - Lớp 1 (DTT1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121390009	Võ Thị Lan Anh	17/06/2003	9,1	X.sắc	72	Khá	Khá	4.900.000	
2	3121390023	Bùi Lê Gia Hân	31/08/2003	8,69	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	
3	3121390036	Trần Thị Thanh Lê	06/10/2003	8,71	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	
4	3121390076	Võ Lê Ngọc Thảo	24/06/2003	8,46	Giỏi	72	Khá	Khá	4.900.000	
5	3121390097	Nguyễn Trang Phương Uyên	17/07/2003	8,79	Giỏi	70	Khá	Khá	4.900.000	
6	3121390105	Lê Ngọc Như Yên	02/04/2003	8,67	Giỏi	65	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Thư viện - Văn phòng (TT)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Thông tin - Thư viện - K.22 - Lớp 1 (DTT1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122390033	Hứa Đình Ngọc	22/07/2004	8,36	Giỏi	72	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Du lịch - K.21 - Lớp 1 (DDL1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121570008	Phan Thị Ánh	29/12/2003	8,74	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3121570055	Trần Vũ Minh	28/04/2003	8,99	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
3	3121570094	Nguyễn Song Thùy	17/01/2003	8,69	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Du lịch - K.21 - Lớp 2 (DDL1212)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121570093	Trần Minh Thuận	13/11/2002	8,34	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121570095	Nguyễn Thị Phương Thủy	26/11/2003	8,53	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121570110	Đặng Lê Hải Vi	04/09/2003	8,35	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3121570114	Nguyễn Hoàng Đan Vy	15/01/2003	8,78	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Du lịch - K.22 - Lớp 1 (DDL1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122570007	Nguyễn Hà Ngọc	Ánh	01/10/2004	8,7	Giỏi	77	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122570015	Hồ Minh	Cường	15/06/2004	8,07	Giỏi	92	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
3	3122570045	Khru Mỹ	Hoàng	17/09/2004	8,78	Giỏi	78	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122570066	Phạm Thị Bích	Loan	25/03/2004	8,21	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3122570073	Bá Nữ	Mùi	30/10/2004	8,63	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3122570077	Lê Thị Ngọc Kim	Ngân	18/02/2004	8,28	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
7	3122570086	Trang Võ Thảo	Nhi	03/09/2004	8,61	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
8	3122570103	Huỳnh Ngọc Uyên	Phương	10/11/2004	8,58	Giỏi	69	Khá	Khá	4.900.000	
9	3122570142	Lương Thị Hồng	Tươi	06/01/2004	8,27	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Du lịch - K.22 - Lớp 1 (DDL1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
-----	-------	--------------	-----------	--------	-------------	---------	-------------	--------------	---------------	--------

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Du lịch - K.22 - Lớp 2 (DDL1222)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122570032	Lâm Thục Đoan	26/08/2004	8,61	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122570078	Nguyễn Thị Thúy Ngân	07/01/2004	8,73	Giỏi	78	Khá	Khá	4.900.000	
3	3122570118	Trần Lê Kim Thảo	24/03/2004	8	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
4	3122570141	Nguyễn Thị Mỹ Tuyền	30/10/2004	8,59	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quốc tế học - K.20 - Lớp 1 (DQT1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120540013	Ngô Lê Tuệ	Nghi	22/10/2002	8,17	Giỏi	96	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3120540045	Nguyễn Hoàng Minh	Châu	14/03/2002	8,26	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
3	3120540048	Trịnh Phương	Dung	24/04/2002	8,31	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120540065	Nguyễn Trương Bảo	Hân	03/12/2002	8,15	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3120540076	Nguyễn Duy	Khánh	15/09/2002	8,22	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3120540101	Phạm Nguyễn Văn	Nghi	10/05/2002	8,52	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
7	3120540114	Đào Thụy Tuyết	Nhung	27/07/2002	8,04	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
8	3120540132	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	18/10/2002	8	Giỏi	92	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
9	3120540149	Trần Nguyễn Đạt	Thịnh	30/08/2002	8	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
10	3120540167	Nguyễn Ngọc Đoan	Trang	17/04/2002	8,26	Giỏi	93	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
11	3120540171	Đặng Huỳnh Bảo	Trâm	25/11/2002	8,52	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
12	3120540195	Nguyễn Ngọc Khánh	Vy	03/09/2002	8,44	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quốc tế học - K.20 - Lớp 1 (DQT1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
-----	-------	--------------	-----------	--------	-------------	---------	-------------	--------------	---------------	--------

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Quốc tế học - K.20 - Lớp 2 (DQT1202)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120540092	Nguyễn Lê Thảo My	27/10/2002	8,07	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120540190	Đặng Phương Uyên	01/10/2002	8,2	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Quốc tế học - K.21 - Lớp 1 (DQT1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121540004	Lê Quý Hoàn Mỹ	06/05/2003	8,61	Giỏi	96	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3121540019	Bùi Thị Thủy Cẩm	26/08/2003	8,89	Giỏi	96	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
3	3121540024	Cao Nguyễn Hạnh Dung	22/07/2003	8,89	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
4	3121540033	Trần Thị Ngọc Giàu	28/01/2003	8,27	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3121540049	Nguyễn Thụy Vân Khánh	03/12/2003	9,1	X.sắc	96	X.sắc	Xuất sắc	5.900.000	
6	3121540052	Trương Vĩ Kiệt	09/04/2003	8,85	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
7	3121540085	Nguyễn Thị Thiện Nhân	28/11/2003	8,85	Giỏi	96	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
8	3121540109	Nguyễn Thanh Quyên	20/06/2003	8,6	Giỏi	77	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: DH chính quy - ngành Quốc tế học - K.21 - Lớp 2 (DQT1212)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121540008	Nguyễn Thị Phương	Nam	29/11/2003	8,94	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3121540090	Nguyễn Bùi Xuân	Nhi	10/11/2003	8,59	Giỏi	77	Khá	Khá	4.900.000	
3	3121540102	Phạm Thu	Phương	17/06/2003	8,67	Giỏi	70	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Quốc tế học - K.21 - Lớp 3 (DQT1213)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121540071	Bùi Nguyễn Hoàn	Ngân	25/10/2003	8,89	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121540137	Nguyễn Mai	Thương	19/06/2003	8,12	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121540155	Phạm Thị Phương	Uyên	11/06/2003	8,37	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Quốc tế học - K.22 - Lớp 1 (DQT1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122540006	Nguyễn Thị Vân	Anh	08/04/2004	8,83	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122540028	Long Thị Hồng	Hoa	05/05/2004	8,47	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3122540033	Đặng An	Khang	04/06/2004	8,59	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3122540083	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	02/01/2004	8,63	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3122540089	Lê Thị Kim	Thoa	11/08/2004	8,64	Giỏi	78	Khá	Khá	4.900.000	
6	3122540109	Đinh Thùy Thanh	Trúc	18/07/2004	8,73	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	
7	3122540122	Võ Hà	Uyên	26/04/2004	8,66	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Quốc tế học - K.22 - Lớp 2 (DQT1222)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122540009	Vũ Nguyễn Phương	Anh	11/09/2004	8,84	Giỏi	71	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122540036	Huỳnh Thị Xu	Kiên	29/07/2004	8,78	Giỏi	78	Khá	Khá	4.900.000	
3	3122540066	Nguyễn Hương	Nguyên	06/10/2004	8,75	Giỏi	70	Khá	Khá	4.900.000	
4	3122540088	Nguyễn Ngọc Phương	Thảo	14/11/2004	8,74	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3122540120	Phùng Hoàng Mỹ	Uyên	25/10/2004	8,34	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Việt Nam học - K.19 - Lớp 2 (DVI1192)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119350076	Tăng Đạt Hưng	09/06/2001	7,75	Khá	74	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Việt Nam học - K.20 - Lớp 2 (DVI1202)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120350049	Nguyễn Thị Hằng	01/08/2002	8,21	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120350052	Nguyễn Thị Ngọc Hân	31/03/2002	8,52	Giỏi	68	Khá	Khá	4.900.000	
3	3120350066	Nguyễn Thị Thu Huyền	05/09/2002	8,56	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	
4	3120350085	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	22/06/2002	8,77	Giỏi	77	Khá	Khá	4.900.000	
5	3120350123	Trịnh Hoàng Nam	01/07/2002	8,85	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3120350171	Tất Vĩ Phong	17/11/2002	8,63	Giỏi	65	Khá	Khá	4.900.000	
7	3120350194	Trương Thanh Thanh	11/09/2002	8,64	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: Đại học chính quy - ngành Việt Nam học - K.20 - Lớp 3 (DVI1203)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120350036	Nguyễn Thị Mỹ	Gấm	26/02/2002	8,22	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3120350050	Vũ Thị Thanh	Hằng	03/05/2002	8,79	Giỏi	78	Khá	Khá	4.900.000	
3	3120350149	Huỳnh Thị Yến	Nhi	25/03/2002	8,51	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3120350172	Lê Thị Hồng	Phúc	21/08/2002	8,66	Giỏi	71	Khá	Khá	4.900.000	
5	3120350230	Nguyễn Thị Huyền	Trang	03/02/2002	8,58	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3120350256	Phạm Thị Thảo	Vân	09/05/2000	8,59	Giỏi	74	Khá	Khá	4.900.000	
7	3120350265	Phạm Thị Khánh	Vy	14/10/2002	8,32	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Việt Nam học - K.21 - Lớp 1 (DVI1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121350047	Nguyễn Ngọc Hiền	28/11/2003	8,17	Giỏi	70	Khá	Khá	4.900.000	
2	3121350136	Phạm Trang Nhã	20/06/2003	8,46	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	
3	3121350245	Trần Phạm Khánh Vy	24/02/2002	8,27	Giỏi	73	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Việt Nam học - K.21 - Lớp 2 (DVI1212)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121350002	Ngô Kim	Ngân	15/05/2003	8,88	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3121350032	Nguyễn Thanh	Duy	04/05/2003	8,05	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
3	3121350059	Huỳnh Quang	Huy	18/03/2003	8,17	Giỏi	69	Khá	Khá	4.900.000	
4	3121350195	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	10/03/2003	8,11	Giỏi	72	Khá	Khá	4.900.000	
5	3121350200	Nhữ Đào Nhật	Tiên	24/01/2003	8,37	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Việt Nam học - K.21 - Lớp 3 (DVI1213)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121350142	Lê Uyên	Nhi	11/09/2003	8,49	Giỏi	72	Khá	Khá	4.900.000	
2	3121350163	Lương Anh	Quốc	27/06/2003	8,04	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3121350192	Bùi Thị Anh	Thư	14/10/2003	8,54	Giỏi	72	Khá	Khá	4.900.000	
4	3121350196	Phạm Anh	Thư	03/06/2003	8,51	Giỏi	68	Khá	Khá	4.900.000	
5	3121350229	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	16/09/2003	8,3	Giỏi	75	Khá	Khá	4.900.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Việt Nam học - K.22 - Lớp 1 (DVI1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122350030	Đặng Thị Cúc	17/02/2004	8,5	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3122350060	Ngô Hồng Hạnh	07/02/2004	8,75	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3122350093	Nguyễn Nhị Khang	29/06/2004	8,49	Giỏi	100	X.sắc	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Việt Nam học - K.22 - Lớp 2 (DVI1222)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122350002	La Trần Huy An	03/06/2004	8,25	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3122350007	Lý Nhật Anh	01/08/2004	8,41	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3122350046	Vũ Thùy Dương	12/11/2004	8,37	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3122350108	Nguyễn Thị Linh	20/04/2004	8,21	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3122350201	Thái Tấn Sang	17/08/1998	8,94	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3122350221	Nguyễn Thị Kim Thân	11/06/2004	8,64	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
7	3122350235	Huỳnh Anh Thư	21/07/2004	8,54	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
8	3122350256	Lê Nguyễn Hoàng Trân	31/05/2004	8,52	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Việt Nam học - K.22 - Lớp 3 (DVI1223)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122350072	Vũ Ngọc Thảo	Hiền	04/04/2004	8,13	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3122350082	Chung Kim	Hùng	03/02/2004	8,43	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3122350095	Phùng Tuấn	Kiệt	28/01/2004	8,46	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3122350133	Nguyễn Ngọc Mộng	Nghi	17/09/2004	8,18	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3122350141	Lê Thị Thảo	Ngọc	08/11/2004	8,76	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	5.400.000	
6	3122350164	Lường Thị Hồng	Nhung	16/04/2004	8,34	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
7	3122350207	Thạch Nguyễn Quốc	Thái	03/01/2004	8,11	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
8	3122350213	Nguyễn Ngọc	Thảo	23/04/2004	8,24	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
9	3122350272	Phúc Anh	Tú	29/12/2004	8,08	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5.400.000	



DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Việt Nam học - K.22 - Lớp 3 (DVI1223)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
-----	-------	--------------	-----------	--------	-------------	---------	-------------	--------------	---------------	--------

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: Văn hóa và Du lịch (VD)

Lớp: ĐH chính quy - ngành Việt Nam học - K.22 - Lớp 4 (DVI1224)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122350078	Võ Minh Hoàng	10/08/2004	8,64	Giỏi	93	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3122350121	Trần Ngọc Xuân Mai	22/08/2004	8,29	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	5.400.000	
3	3122350161	Nguyễn Thị Yến Nhi	17/04/2004	8,8	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3122350219	Phạm Hữu Thắng	23/03/2004	8,92	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3122350237	Nguyễn Thanh Thư	15/06/2004	8,63	Giỏi	76	Khá	Khá	4.900.000	
6	3122350258	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	22/02/2004	8,08	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Xã hội (XH)

Lớp: Đại học chính quy - ngành SP Địa lý - K.19 - Lớp 1 (DDI1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119110006	Hà Mai Hân	04/02/2000	8,84	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Xã hội (XH)

Lớp: Đại học chính quy - ngành SP Địa lý - K.20 - Lớp 1 (DDI1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120110040	Phạm Trường Minh Thy	22/03/2002	8,71	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3120110044	Nguyễn Hoàng Quỳnh Trâm	15/06/2002	8,66	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Xã hội (XH)

Lớp: DH chính quy - ngành SP Địa lý - K.21 - Lớp 1 (DDI1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121110005	Nguyễn Thị Phương	Chinh	07/12/2003	8,65	Giỏi	90	X.sắc	Giỏi	2.250.000	
2	3121110026	Phan Thị Kim	Ngân	16/10/2003	8,72	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	2.250.000	
3	3121110040	Nguyễn Mai Ngọc	Thư	01/09/2003	8,54	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3121110043	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	25/09/2003	8,41	Giỏi	97	X.sắc	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Xã hội (XH)

Lớp: DH chính quy - ngành SP Địa lý - K.22 - Lớp 1 (DDI1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122110004	Nguyễn Phan Khánh Đoan	27/06/2004	9,02	X.sắc	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
2	3122110019	Lê Trọng Vĩ	27/07/2004	8,99	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Xã hội (XH)

Lớp: DH chính quy - ngành SP Lịch sử - Địa lý - K.21 - Lớp 1 (DLD1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121220001	Lại Thị Hoài An	23/12/2003	8,27	Giỏi	72	Khá	Khá	2.000.000	
2	3121220014	Nguyễn Thành Long	22/03/2002	8,33	Giỏi	79	Khá	Khá	2.000.000	
3	3121220027	Lê Hoàng Nguyệt Quế	22/11/2003	8,32	Giỏi	75	Khá	Khá	2.000.000	
4	3121220039	Phạm Nhạc Sĩ Tú	21/03/2003	8,09	Giỏi	74	Khá	Khá	2.000.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Xã hội (XH)

Lớp: DH chính quy - ngành SP Lịch sử - Địa lý - K.22 - Lớp 1 (DLD1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122220005	Đoàn Vương Quốc	Hưng	17/03/2004	7,99	Khá	69	Khá	Khá	4.900.000	
2	3122220015	Lâm Kiêm	Phát	16/08/2004	7,92	Khá	70	Khá	Khá	2.000.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Xã hội (XH)

Lớp: Đại học chính quy - ngành SP Lịch sử - K.20 - Lớp 1 (DSU1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120100044	Trần Thị Cẩm Tiên	04/09/2002	8,29	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3120100046	Trần Thị Mỹ Trâm	13/05/1998	8,62	Giỏi	74	Khá	Khá	2.000.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Xã hội (XH)

Lớp: DH chính quy - ngành SP Lịch sử - K.21 - Lớp 1 (DSU1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121100005	Trương Hoài	Duy	14/01/2003	8,5	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3121100034	Lê Thụy Ngọc	Tuyền	13/04/2002	8,62	Giỏi	95	X.sắc	Giỏi	2.250.000	
3	3121100037	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	22/01/2001	8,13	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Xã hội (XH)

Lớp: DH chính quy - ngành SP Lịch sử - K.22 - Lớp 1 (DSU1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122100012	Lê Thị Ngọc Mỹ	15/03/2004	8,55	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	5.400.000	
2	3122100020	Võ Thị Tường Vy	28/03/2004	8,46	Giỏi	96	X.sắc	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Xã hội (XH)

Lớp: Đại học chính quy - ngành SP Ngữ văn - K.19 - Lớp 1 (DVA1191)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3119090001	Ngô Thị Hoàng Anh	21/10/1998	9,89	X.sắc	88	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3119090021	Trịnh Gia Liên	24/12/2001	9,59	X.sắc	80	Tốt	Giỏi	2.250.000	
3	3119090043	Trần Thị Duy Vân	01/01/2001	8,77	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Xã hội (XH)

Lớp: Đại học chính quy - ngành SP Ngữ văn - K.20 - Lớp 1 (DVA1201)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3120090027	Nguyễn Thị Khánh	Ngân	01/07/2002	8,6	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3120090040	Đặng Nguyễn Hồng	Thắm	06/10/2002	8,55	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	2.250.000	
3	3120090049	Lý Thụy Hoàng	Yến	22/04/2002	8,68	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Xã hội (XH)

Lớp: DH chính quy - ngành SP Ngữ văn - K.21 - Lớp 1 (DVA1211)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3121090005	Nguyễn Văn Anh	29/08/2003	8,71	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3121090020	Lê Thị Mỹ Huyền	27/12/2003	8,63	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	2.250.000	
3	3121090029	Doãn Bảo Ngọc	01/10/2003	8,77	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	5.400.000	
4	3121090031	Huỳnh Bảo Nhi	12/08/2003	8,7	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	5.400.000	
5	3121090049	Nguyễn Thị Quế Trân	10/11/2003	8,97	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in: S2136.001

DANH SÁCH SV CÓ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH. TỪ THÁNG 02/2023 ĐẾN THÁNG 06/2023 (Dự kiến)

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Bậc hệ: Đại học chính quy (D5)

Khoa: SP Khoa học Xã hội (XH)

Lớp: DH chính quy - ngành SP Ngữ văn - K.22 - Lớp 1 (DVA1221)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	ĐTB HB	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Mức học bổng	Tiền học bổng	Ký tên
1	3122090020	Trần Đỗ Ngọc Thúy Quyên	07/01/2004	8,43	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	2.250.000	
2	3122090021	Lê Quốc Thái	05/07/2004	8,54	Giỏi	91	X.sắc	Giỏi	2.250.000	

Số tháng hưởng học bổng: 5 tháng

TP.HCM, Ngày tháng năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TP.HCM, Ngày 08 tháng 08 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TS. Võ Văn Thật

Giang Quốc Tuấn

Tào Hữu Đạt